

# TÔNG MÔN VŨ KHỔ



ebook | [www.vienchieu.org](http://www.vienchieu.org)

Hạnh Huệ dịch

# TÔNG MÔN VŨ KHỐ

*Thiền sư Đại Huệ Phổ Giác  
Tỳ-kheo tham học Đạo Khiêm biên*

NHÀ XUẤT BẢN HỒNG ĐỨC

2018



Đạo giả Động Sơn Quảng, người Tử Châu, từng lâm gọi là Quảng Vô Tâm. Ban đầu du phương hỏi Hòa thượng Vân Cái Trí việc Hưng Hóa đánh Duy-na, ý chỉ thế nào. Thiền sư Trí bước xuống giường thiền dang hai tay, thè lưỡi để dạy. Đạo giả Quảng đánh một tạ cụ. Thiền sư Trí nói:

- Đây là sức gió chuyển.

Đạo giả lại đem lời này hỏi Hòa thượng Thạch Sương Lâm. Hòa thượng Lâm nói:

- Ý ông thế nào?

Đạo giả Quảng cũng đánh một tạ cụ. Hòa thượng Lâm nói:

- Một cái tạ cụ tốt! Chỉ là ông không biết chỗ rơi.

Lại hỏi Chân Tịnh. Chân Tịnh nói:

- Ý ông thế nào?

Đạo giả Quảng cũng đánh một tạ cụ. Chân Tịnh nói:

- Ông ta đánh, ông cũng đánh.

Đạo giả Quảng nhân đây đại ngộ. Chân  
Tịnh làm bài tụng rằng:

丈夫當斷不自斷  
興化爲人徹底漢  
已後從他眼自開  
棒了罰錢趁出院

Trượng phu đương đoạn bất tự đoạn,  
Hưng Hóa vị nhân triệt để hán.  
Dĩ hậu tùng tha nhãn tự khai,  
Bổng liễu, phạt tiền, sấn xuất viện.

*Trượng phu nên đoạn chẳng tự đoạn,  
Hưng Hóa, kẻ vì người triệt để.  
Về sau từ ngài mắt tự mở,  
Ăn gậy, phạt tiền, đuổi khỏi viện.*

\*

Từ Minh, Lang Gia, Đại Ngu... mấy  
người từ biệt Phần Dương, nhường nhau  
không chịu làm Tham đầu. Phần Dương nói:

- Hạnh này không thể dùng giới lạp để  
suy cử. Nghe bài tụng của ta đây:

天無頭  
吉州城畔展戈矛  
將軍足馬林下過  
圓州城裏鬧啾啾

Thiên vô đầu  
Cát Châu thành bặt triển mâu thuẫn  
Tướng quân thất mã lâm hạ quá  
Viên Châu thành lý não thu thu.

*Trời không đầu,  
Bên thành Cát Châu bày mâu thuẫn,  
Con ngựa tướng quân chạy qua rừng,  
Trong thành Viên Châu, người huyên não.*

Từ Minh bước ra nói:

- Sở Viên là ai mà dám đảm đương lời thò  
ký này?

Rồi lãnh chúng cáo từ.

\*

Hòa thượng Trạm Đường Chuẩn ban đầu  
tham vấn Chân Tịnh. Chân Tịnh hỏi:

- Vừa rời đâu?

Trạm Đường đáp:

- Đại Ngưỡng.

- Hạ ở đâu?

Trạm Đường đáp:

- Đại Quy.

Chân Tịnh nói:

- Người ở đâu?

Trạm Đường đáp:

- Phủ Hưng Nguyên.

Chân Tịnh dang hai tay nói:

- Tay ta đâu giống tay Phật?

Trạm Đường mờ mịt. Chân Tịnh nói:

- Vừa rồi đối đáp nhất nhất đều linh sáng thiên chân. Kịp nói đến tay Phật liền thành chất ngại. Hãy nói bệnh ở chỗ nào?

Trạm Đường nói:

- Con không hội.

Chân Tịnh nói:

- Tất cả hiện thành lại bảo ai hội?

\*

Đạo giả Tiêm tham học với Tuyết Đậu rất lâu. Tuyết Đậu muốn cử trụ Kim Nga. Đạo giả nghe được, ban đêm lén viết kệ ở vách phương trượng rồi trốn đi.

Kệ rằng:

不是無心繼祖燈  
道慚未廁嶺南能  
三更月下離巖竇  
眷眷無言戀碧層



Bất thị vô tâm kế tổ đặng,  
 Đạo tàм vị xí Lãn Nam Năng.  
 Tam canh nguyệt hạ ly nham Đậu,  
 Quyển quyển vô ngôn luyện bích tầng.

*Chẳng phải không tâm nối tổ đặng,  
 Đạo tàм chưa xứng Lãn Nam Năng.  
 Dưới nguyệt canh ba rời non Đậu,  
 Quyển luyện không lời nhớ núi xanh.*

Lại nói:

三十餘年四海間  
 尋師擇友未嘗閑  
 今朝得到無心地  
 卻被無心趁出山

Tam thập dư niên tứ hải gian,  
 Tầm sư trạch hữu vị thường nhàn.  
 Kim triều đắc đạo vô tâm địa,  
 Khuớc bị vô tâm sấn xuất sơn.

*Trong bốn biển hơn ba mươi năm,  
 Tìm thầy chọn bạn chưa hề nhàn.  
 Sáng nay đắc “tâm không” đến được,  
 Lại bị “tâm không” đuổi khỏi non.*

Sau Đạo giả đến Khai Tiên giáo hóa, nối pháp Hòa thượng Đúc Sơn Viễn, và gởi thư cho Tuyết Đậu. Bà già trước núi thấy người đưa thư, vui vẻ hỏi:

- Thủ tọa Tiêm xuất thế, thấp hương cho ai?

Người đưa thư nói:

- Hòa thượng Đức Sơn Viên.

Bà già nhiếc mắng:

- Tuyết Đậu rút hết ruột gan nói thiền cho người, người lại cô phụ ân đức của Ngài như thế!

\*

Thuấn Lão Phu ở Vân Cư thường chê thiền sư Thiên Y Nghĩa Hoài nói thiền dây dưa. Một hôm nghe Nghĩa Hoài thị tịch, ở trên pháp đường chấp tay nói:

- Lại mừng cho cây cọc bị bìm leo đổ rồi!

Lúc đó ngài Viên Thông Tú làm Duy-na trong hội, Sư mỗi lần thấy quả mắng không thôi. Viên Thông bèn bảo bạn đồng hành rằng:

- Tôi phải cùng lão này lý hội một trận.

Đến lúc dạ tham, Sư lại quả mắng như trước. Viên Thông Tú bước ra khỏi chúng lớn tiếng nói:

- Há không thấy trong kinh Viên Giác nói...

Thuấn Lão Phu cấp tốc nói:

- Đại chúng đứng lâu, cúi mong bảo trọng!

Rồi trở về phương trượng. Viên Thông Tú nói:

- Lão này khắp thân là mắt, chửi được Hòa thượng Hoài.

\*

Tiểu Cảnh Thuần ở Hồ Nam có tài học, từng viết bài minh Tháp Vô Phùng. Thiền sư Đại Thông Bổn dùng lời của Thuần đáp công án ‘Tháp Vô Phùng’, rằng:

煙霞生背面  
星月遶簷楹

Yên hà sanh bối diện,  
Tinh nguyệt nhiều thiềm doanh.

*Khói mây che lưng tháp,  
Trăng sao vây quanh cột thêm.*

Tiểu Cảnh Thuần ở chùa Nhạc Lộ, siêng năng giữ giới luật. Chợt một đêm kinh hành trượt chân té ở bậc cấp chánh điện, tưng bên cạnh đỡ dậy, mê man bất tỉnh nhân sự, đến cả văn tự bình sanh làm ra cũng không thể hiểu.

Thiền sư Đâu Suất Chiếu ban đầu du phương qua Nhạc Lộ, nghe lão túc nói về việc của Tiểu Cảnh Thuần. Đâu Suất Chiếu thất kinh nói: “Ta đời này tham thiền không sáng tâm địa cũng như Thuần thôi. Mới trọt chân mà còn như thế, huống là cách ẩm ư!”

\*

Ông Lữ Đại Thân lúc chấp chánh, nhân ngày nghỉ, định đốt sớ mời ngài Ngôn Pháp Hoa thọ trai. Sáng ngày mai quả nhiên Ngài đến phủ đệ, ngồi trên nhà. Ông sắp ra gặp, tự nghĩ, lẽ là phải hay không lẽ là phải?

Ngôn Pháp Hoa hô lớn:

- Ông già Lữ khéo lo, mau ra đây, lẽ cũng được, không lẽ cũng được!

Thân công lễ kính.

Thọ trai xong ông hỏi vị lai có nên ở ẩn không. Ngôn Pháp Hoa đòi bút viết hai chữ “Hào Châu” thật lớn đưa cho, không nói lý do. Sau bãi tướng, về làm tri châu Hào Châu, lúc sắp xếp giấy tờ, chợt thấy hai chữ trước mặt, mới ngộ lời sấm trước.

\*

Hòa thượng Chân Tịnh lui về Động Sơn đạo chơi Chiết Giang đến chỗ Hòa thượng Lang Lang Khởi ở Trừ Châu. Nhân chúng thỉnh tiểu tham, Chân Tịnh chê bai các nơi là dị kiến tà giải, không chút kiêng dè. Xướng tòa thấy Hòa thượng Khởi, bèn nói:

- Đường đầu ở đây lười quá, không có lời lẽ gì khác.

Hòa thượng Khởi nói:

- Ông cũng được vậy.

Hai người nhìn nhau cười to mà đi.

\*

Hòa thượng Diệp Huyện Quy Tỉnh nghiêm khắc lạt lẽo, nạp tử kính sợ Sư. Phù Sơn Pháp Viễn, Thiên Y Nghĩa Hoài lúc ở trong chúng, đặc biệt đến tham vấn, gặp ngay lúc tuyết lạnh, Diệp Huyện Quy Tỉnh mắng nhiếc đuổi đi, cho đến đem nước hắt vào, ướt hết y phục. Các tăng khác đều giận bỏ đi. Chỉ có Pháp Viễn và Nghĩa Hoài đều trải tọa cụ, sửa sang y áo, lại ngồi từ sáng đến trưa. Quy Tỉnh đến mắng:

- Các ông không đi, ta đánh đó!

Pháp Viễn đến gần thưa:

- Hai chúng con đi mấy ngàn dặm, đặc biệt đến tham thiền của Hòa thượng, há vì một gáo nước tạt mà bỏ đi. Dù đánh chết cũng không đi!

Quy Tĩnh cười nói:

- Hai ông muốn tham thiền, hãy đi nhận chỗ.

Lại mời Pháp Viễn làm Điển tọa. Chúng khổ vì sự đạ m b Ạc. Quy Tĩnh ch Ạt ra ngoài trang viện. Pháp Viễn tr Ạm chìa khóa lấy dầu b Ạn nấu cháo ngũ vị. Cháo chín, Quy Tĩnh về, xuống thọ trai. Ặn cháo xong, ngồi ngoài trai đường sai mời Điển tọa, Pháp Viễn đến l Ạy thưa:

- Th Ạc lấy dầu b Ạn nấu cháo, tình nguyện xin Hòa thượng trách phạt.

Quy Tĩnh sai tính giá tiền, lấy y bát đ Ần xong, đánh ba mươi gậy đ Ầuổi khỏi viện. Pháp Viễn ra ch Ạt ở, nhờ bạn đ Ạo xin tha. Quy Tĩnh không cho. Pháp Viễn lại nói:

- Nếu không cho trở về, chỉ xin theo chúng vào th Ắt.

Quy Tĩnh cũng không cho. Một hôm ra phố, thấy Pháp Viễn đ Ầng trước quán trọ, Quy Tĩnh b Ần nói:

- Đây là phòng nhà thuộc viện môn, ông trụ ở đây khá lâu, có trả tiền thuê không?

Rồi sai tính tiền đòi. Pháp Viễn không lộ vẻ khó chịu, ôm bát ra chợ xin tiền về trả. Một hôm, Quy Tĩnh lại ra phố trông thấy Pháp Viễn, liền ôm bát về, bảo chúng:

- Pháp Viễn thật có ý tham thiền.

Rồi cho gọi về.

\*

Thiền sư Phần Dương Vô Đức một hôm bảo chúng rằng:

- Đêm ta nằm mộng, thấy cha mẹ đã chết đòi rượu, thịt, giấy tiền. Vậy phải theo thói tục đặt lễ cúng.

Bày biện ở nhà kho, đặt bài vị như lễ của thế tục. Châm rượu, gắp thịt, đốt giấy tiền xong, sai hợp tri sự, đầu thủ ngồi mâm còn lại. Các tri sự từ khước. Vô Đức ngồi một mình một tiệc ăn uống tự nhiên. Chúng tăng mắng rằng:

- Tăng rượu thịt, há kham làm thầy dạy pháp sao?

Rồi mang hành lý đi hết, chỉ có Từ Minh, Đại Ngụ, Tuyên Đại Đạo... sáu, bảy người ở lại. Sáng hôm sau, Vô Đức thượng đường nói:

- Khá nhiều nhàn thần đã quỹ chỉ cần một mâm rượu thịt, hai xấp giấy tiền là tổng sạch hết. Kinh Pháp Hoa nói: Chúng nay không cành lá, chỉ có các hạt chắc.

Rồi xuống tòa.

\*

Hòa thượng Chân Tịnh lúc du phương, đi cùng hai tăng đến Cốc Ẩn. Tiết Đại Đầu hỏi:

- Ba người cùng đi ắt có một người trí. Thế nào là một người trí?

Hai tăng không đáp được. Chân Tịnh là vai vế nhỏ, ứng tiếng liền hét. Tiết Đại Đầu dựng nắm tay làm thế đấm. Chân Tịnh nói:

- Chẳng nhọc tái khám!

Tiết Đại Đầu rút gậy đuổi ra. Tiết Đại Đầu là người gặp thiền sư Thạch Môn Từ Chiếu.

\*

Thiền sư Vân Đảnh Sơn Phu, Soái phủ Thành Đô thỉnh Sư đến nha nội thăng tòa. Thời có tướng Lạc Doanh bước ra lễ bái, đứng lên quay nhìn bộ “hạ mã” trước phố nói:



- Một miệng hóp hết nước sông Giang Tây thì chẳng hỏi. Xin mời Hòa thượng nuốt cái bệ “xướng ngựa” trước phố.

Sư dang hai tay xướng rằng:

- Lau kỹ đem đến!

Tướng Lạc Doanh ở đây có tỉnh.

\*

Tạng chủ Tụ Khánh, người đất Thục, từng lâm nghe danh, tham vấn hết các đại lão Chân Như, Hối Đường, Phổ Giác. Sư dạo Lô Sơn vào Đô thành, yết kiến thiền sư Pháp Vân Viên Thông, cùng đại sư Tú đồng đi đến Pháp Vân. Tú được vào tham đường, đem tên của Tạng chủ Tụ Khánh trình với thiền sư Viên Thông. Viên Thông nói:

- Hãy khiến đến chỗ khác xin ở, đợi ở đây có chỗ trống sẽ cho tham đường.

Tụ Khánh ở Trí Hải chợt mắc bệnh, Tú muốn đến thăm mà sơn môn chẳng cho nghỉ, bèn lên đến Trí Hải gặp Tụ Khánh. Tụ Khánh viết thư bạch Viên Thông, nói Tú vượt quy củ ra vào. Viên Thông được thư biết được, buổi dạ tham mắng lớn:

- Đây thật là tên tiểu nhân! Người ta vì đạo nghĩa nên liều ra khỏi viện đến thăm

bệnh ông. Ngược lại lấy đây tố cáo, há là việc làm của người ngay thẳng chính trực?

Tự Khánh nghe được liền tắt thở. Tùng lâm đều nói:

- Tự Khánh bị một câu mắng của Viên Thông mà chết.

\*

Thiền sư Minh Thủy Tốn ở Phủ Châu. Lúc ở liêu Thị giả tại Pháp Vân, thiền sư Đạo Lâm quải tháp (xin ở). Phương trượng đặc biệt vì người mới đến đãi trà. Minh Thủy Tốn thân đến liêu để mời, gặp lúc Đạo Lâm không có mặt. Có người đồng hành, ở bên cạnh Đạo Lâm nói:

- Ông đi đi, đợi ông ta về tôi sẽ mời cho ông. Minh Thủy Tốn đi, vị tăng kia quên mất.

Sau buổi thọ trai, đánh trống họp uống trà. Đạo Lâm không đến. Viên Thông hỏi:

- Người mới đến có đây không? Hãy đi mời.

Đạo Lâm đến. Viên Thông sai ra khỏi ghế đứng, trước chúng trách rằng:

- Sơn môn đặc biệt đãi trà để biểu lộ phép tắc lễ nghi của tông lâm. Vì sao ông biếng nhác ngã mạn không đến đúng giờ?

Đạo Lâm nói:

- Vừa nghe tiếng trống, chột bị đau bụng, nên không chạy đến kịp.

Viên Thông mắng:

- Trống của ta không phải là bã đậu, đánh nhằm ông liền lòi phân ra!

Minh Thủy Tốn bạch rằng:

- Là con quên không thỉnh ông ta. Con đáng ra khỏi viện.

Lúc ấy tăng đồng hành bước ra khỏi chúng nói:

- Việc này không liên can đến thị giả và tăng mới đến. Chính là con không giữ lời, nhận mời ông ta mà quên mất. Con đáng phải thay hai người mà ra khỏi viện.

Viên Thông đề cao nhân cách vì nghĩa của họ mà tha cho hết.

\*

Tôn túc các nơi thị tịch, toàn thân hỏa thiêu được xá-lợi rất nhiều. Chỉ có thiền sư Chân Tịnh xá-lợi lớn như hạt đậu, năm màu lóng lánh mà lại cứng chắc. Thiền sư Cốc Sơn

Tổ là cao đệ của Chân Tịnh, thu lượm rất nhiều, đựng trong bình lưu ly, mang theo bên mình cúng dường. Diêu Hỷ đạo Cốc Sơn, từng thử, đặt vào đe sắt, giơ chùy nện xuống. Đe chùy cùng ép mà xá-lợi không suy suyển. Há chẳng phải bình thời thực hành sáng tỏ, thấy đạo siêu vượt mà được như thế sao?

\*

Hiền Đầu Bù, người Giang Châu là người đứng địa vị quan trọng trong hội của Hòa thượng Quy Sơn Chân Như, kiến địa rõ ràng, cơ phong bén nhạy, có lối làm hơn cả thầy, nhưng hạnh nghiệp không thận trọng. Cả chúng đều coi thường Sư. Chân Như kết am sau phương trượng, khiến Hiền ở một mình, chỉ thông một đường nhỏ từ trước phương trượng qua, không cho huynh đệ tới lui. Hai năm sau, cử làm thủ chúng, lập tăng cầm phát tử, thuyết pháp có chỗ quá hơn người. Cả chúng do đó đổi quan niệm. Sau đến Hưng Dương Dĩnh Châu, mấy năm đại đạo thịnh hành. Khi thị tịch, nhục thân chẳng hư. Hòa thượng Viên Ngộ ở Quy Sơn mục kích việc này. Diêu Hỷ đạo Hưng Dương, vẫn kịp thấy nhục thân của Ngài.

\*

Hòa thượng Trạm Đường Chuẩn, người phủ Hưng Nguyên, nổi pháp Chân Tịnh. Chùa Vân Nham ở Phần Ninh không có trụ trì, Quận Mục lệnh cho Hòa thượng Hoàng Long Tử Tâm đề cử người mình biết để bỏ vào chỗ đó. Tử Tâm nói:

- Chuẩn sơn chủ trụ được. Tôi không biết ông ta, chỉ thấy có bài tụng Rửa Bát rất hay.

Quận Mục nói:

- Có thể được nghe chăng?

Tử Tâm nêu rằng:

之乎者也  
衲僧鼻孔  
大頭向下  
若也不會  
問取東村王大姐

Chi, hồ, giả, dã  
Nạp tăng tị khổng  
Đại đầu hướng hạ  
Nhược dã bất hội  
Vấn thủ đông thôn Vương đại thư.

*Chi, hồ, giả, dã  
Lỗ mũi nạp tăng  
Đầu lớn chúc xuống  
Nếu cũng chẳng hội  
Hỏi lấy chị cả Vương ở thôn đông.*

Quận Mục lấy làm lạ, bày đủ lễ mời thỉnh. Chuẩn cũng chẳng từ chối. Bình sinh giữ giới luật nghiêm chỉnh. Tuy lãnh đồ chúng, hoàng pháp vẫn không thay đổi như lúc ở chúng. Sáng thức dậy ra giàn sau chỉ lấy một gáo nước nhỏ rửa mặt, lại dùng rửa chân. Những việc dùng khác cũng đều như thế. Vừa hết tham vấn xong, phương trượng, hành giả, nhân lực bèn như người đi đường (không kể kia đây), quét đất, nấu trà đều đích thân làm, có phong độ của người xưa. Thật là bậc mô phạm tốt cho người sau.

\*

Thiền sư Phật Chiếu Cảo ở Pháp Vân, từng thối cư ở viện Cảnh Đức Thiết La Hán. Trong điện có vài tượng La-hán bằng gỗ. Ở Kinh sư quá lạnh, Phật Chiếu lấy tượng đốt, ôm lò đến sáng. Hôm sau trong tro tàn có xá-lợi vô số. Các vị tọa chủ đều coi Sư là ngoại đạo. Vì Phật Chiếu cũng như Đôn Hà, chẳng phải mắt tục có thể nghiệm được.

\*

Diên Bình Trần Liễu Ông, tên Quán, tự Oánh Trung, tự hiệu cư sĩ Hoa Nghiêm,

lập trường cứng cõi, ngay thẳng, có phong cách mạnh mẽ của người xưa, lưu tâm vào kinh điển, nghị luận hơn người, riêng tham thiền chưa có phát minh lớn, công án (nhân duyên) Thiền tông phần nhiều dùng ý để giải. Rất thích ngữ lục của thiền sư Nam, giải thích tường tận, chỉ có “Kim cang lau lưng cho người đất” thì chú giải không được. Thường bảo người rằng: Đây ắt có xuất xứ nhưng chưa có người biết. Ngạn ngữ có câu: Trước mặt người trí tuệ có bóng tối ba thước, quả thật không ngoa.

\*

Thiền sư Từ Chiêu Thông là đệ tử của Thủ Sơn. Vào niên hiệu Hàm Bình, trụ Thạch Môn ở Tương Châu. Một hôm Thái thú do ý riêng mà làm nhục Sư. Đến khi trở về, chúng tăng đón ở bên trái đường. Thủ tọa đến trước hỏi thăm:

- Thái thú vô cớ mà làm khuất nhục Hòa thượng như thế.

Từ Chiêu lấy tay chỉ đất nói:

- Đất bằng nổi đống xương.

Theo chỗ chỉ một đống đất ùn lên. Thái thú nghe được, cho người ban đi, đất lại ùn

lên như trước. Sau cả nhà Thái thú chết ở Tương Châu.

Lại có tăng hỏi:

- Trong bờ vực núi sâu lại có Phật pháp hay không?

Từ Chiếu nói:

- Có.

Hỏi tiếp:

- Thế nào là Phật pháp trong bờ vực núi sâu?

Từ Chiếu nói:

- Tảng đá kỳ quái hình như cọp, cây tùng lửa đốt thế như rồng (奇怪石頭形似虎, 火燒松樹勢如龍).

Cư sĩ Vô Tận thích lời này, mà Thạch Môn Lục lại riêng không ghi hai việc. Đây đều là Diệu Hỷ đích thân thấy cư sĩ Vô Tận nói.

\*

Lý Thương Lão ở Lô Sơn, nhân sửa sang phạm đất cát, cả nhà bệnh thũng, cầu thầy thuốc mà không công hiệu, bèn quét sạch nhà cửa, mỗi người trong gia đình đều khiến trai tâm; đốt hương tụng chú Xí Thạch Quang để xin tha tội xúc phạm. Chưa hết bảy ngày,



đêm mộng có lão già áo trắng cõi trâu đến nhà, chột bị đất hút vòng vòng chìm mất. Ngày sau cả nhà đều bình yên. Chỗ cảm của lòng thành mau như bóng vang, chẳng phải sức Phật mà được như vậy sao?

\*

Ngung Hoa Nghiêm, đệ tử của thiền sư Viên Chiếu Bản, nhân trượt té có tỉnh, làm kệ rằng:

這一交這一交  
萬兩黃金也合消  
頭上笠腰下包  
清風明月杖頭挑

Giá nhất giao, giá nhất giao,  
Vạn lượng hoàng kim đã hợp tiêu,  
Đầu thượng lạp, yêu hạ bao,  
Thanh phong minh nguyệt trượng đầu khiêu.

*Lăn té này, lăn té này,  
Muôn lượng vàng ròng cũng tiêu ngay,  
Nón trên đầu, bị thắt lưng,  
Gió mát trăng trong đầu gậy quây.*

Phúc Trịnh Công thường tham vấn Sư. Một hôm thấy Sư thượng đường ngoài nhìn quanh quất, chột khế ngộ, làm bài tụng gởi Viên Chiếu:

一見顛師悟入深  
 因緣傳得老師心  
 江山千里離云隔  
 目對靈光與妙音

Nhất kiến Ngung sư ngộ nhập thâm,  
 Nhân duyên truyền đắc lão sư tâm.  
 Giang sơn thiên lý ly vân cách,  
 Mục đối linh quang dĩ diệu âm.

*Gặp được sư Ngung ngộ nhập sâu,  
 Nhân duyên được truyền tâm lão sư.  
 Núi sông ngàn dặm lìa rằng cách,  
 Trước mắt diệu âm với ánh mẫu.*

Trịnh Công bái tượng về ở Lạc Trung, nhớ lời Ngung chỉ dạy, thỉnh trụ Chiêu Đề. Nghe Ngung vào đến đất này, liền đích thân ra đón. Lúc lên xe, Tư Mã Ôn Công vừa đến, hỏi:

- Tượng công đi đâu?

Trịnh Công nói:

- Đón tiếp thiền sư Chiêu Đề Ngung.

Ôn Công nói:

- Tôi cũng cùng đi.

Sóng ngựa ra khỏi đất Quách, đợi ở nhà trạm rất lâu. Chợt thấy mấy người gánh gánh đi qua. Ôn Công hỏi:

- Hành lý của ai?

Người gánh đáp:

- Hành lý của Hòa thượng Chiêu Đề mới.

Ôn Công bèn dắt ngựa trở về. Trịnh Công nói:

- Muốn gặp Hoa Nghiêm, có sao lại về trước?

Ôn Công nói:

- Tôi đã thấy ông ta rồi, nên về trước. Diệu Hỷ từng nghe Thiếu khanh Lý Nghi Trung nói như thế.

\*

Thuấn Lão Phu trụ Thê Hiền ở Lô Sơn. Quan Hòe Đô trấn thủ Nam Khang, nhân tức giận riêng tư mà lột y Ngài. Thiền sư Đại Giác Liễn ở Tịnh Nhân thường vào thất của Thuấn, nghe Thuấn hoàn tục, sai người đưa về Tịnh Nhân, nhường phòng ngủ chính cho Thuấn ở, tự mình ở thất bên. Vua Nhân Tôn mấy lần vời Đại Giác Liễn vào cung hỏi đạo, Sư trọn chẳng nói việc của Thuấn. Ngẫu nhiên một hôm Gia Vương mang thánh chỉ ra Tịnh Nhân cúng dường trai phạn chúng tăng, gặp Đại Giác đang đứng hầu bên cạnh

Thuấn rất cung kính. Ông trở về tâu lại vua. Nhân Tông liền mời vào điện Đối Tiệm. Gặp Thuấn, than rằng: “Đạo vận kỳ vĩ, thật là bậc đạt gia ở núi rừng.” Rồi viết lên quạt rằng: “Ban cho Hiểu Thuấn làm tăng như cũ, đặc chỉ trụ tại Thê Hiền”, lại ban tử y và bình bát bằng bạc. Ngày Thuấn thôi ở Thôi Hiền, dùng hai người mạnh mẽ khiêng kiệu đến trước chùa La Hán. Hai người này bảo nhau rằng:

- Đã không còn là trưởng lão của viện ta, không khiêng đi xa được.

Rồi bỏ kiệu mà trở về. Lúc Thuấn trở lại, sai người an ủi hai người trước, nói:

- Lúc ấy các ông làm là đúng. Chỉ an tâm không cần nghi sợ.

Thuấn vào viện, thượng đường tụng rằng:

無端被譖枉遭迍  
 半年有餘作俗人  
 今日再歸三峽寺  
 幾多歡喜幾多嗔

Vô đoan bị trảm uống tao nghịch,  
 Bán niên hữu dư tác tục nhân,  
 Kim nhật tái quy Tam Hiệp tự,  
 Kỷ đa hoan hỷ kỷ đa sân.

Vô cớ bị gièm tạo nghịch oan,  
Hơn nửa năm trời làm tục nhân,  
Hôm nay về lại chùa Tam Hiệp,  
Bao nhiêu hoan hỷ bấy nhiêu sân.

\*

Thuấn Lão Phu một hôm nêu:

- Hòa thượng Diêm Quan gọi thị giả: “Đem quạt tê ngư lại.” Thị giả thưa: “Quạt bị rách rồi.” Diêm Quan nói: “Quạt đã rách, trả tê ngư lại cho ta.” Thị giả không đáp được.

Thuấn nói:

- Tam Phục lúc ấy chính là cần quạt, vì thị giả không rõ việc. Tuy như thế, Diêm Quan quá cù cưa, sao không bảo mọi người cắt bỏ? Thị giả lúc đó nếu thấy Diêm Quan nói cái quạt đã rách trả tê ngư cho ta, liền bảo ông ta: “Đã bay lên đồng rác rồi.”

\*

Thúy Nham Chân Điểm Hưng thường mắng Thuấn Lão Phu nói thiên vô sự. Hòa thượng Thạch Sương Vĩnh sai người nhắn Thúy Nham rằng: “Thuấn ở Động Sơn ngộ nhân duyên ‘Gương Xưa’ như thế, há là nói

thiền vô sự? Ông mắng ông ta là tự mình mất một con mắt.” Thuấn nghe được làm bài tụng:

雲居不會禪  
洗腳上床眠  
冬瓜直儻侗  
瓠子曲彎彎

Vân Cư bất hội thiền,  
Tẩy cước thượng sàng miên.  
Đông qua trực lung thống,  
Hô tử khúc loan loan.

*Vân Cư chẳng hội thiền,  
Rửa chân lên giường ngủ.  
Bí đao thẳng tuồn tuột,  
Trái bầu cong vòng vòng.*

Hòa thượng Vĩnh cũng làm bài tụng:

石霜不會禪，  
洗腳上床眠。  
枕头撲落地，  
打破常住磚。

Thạch Sương bất hội thiền,  
Tẩy cước thượng sàng miên.  
Chẩm tử phác lạc địa,  
Đả phá thường trụ chuyên.

*Thạch Sương chẳng hội thiên,  
Rửa chân lên giường ngủ.  
Cái gối gặt xuống đất,  
Làm bể gạch thường trụ.*

Thuấn Lão Phu một hôm thượng đường nói:

- Sau hoàng hôn cởi vớ đi ngủ. Sáng sớm thức dậy, vòng vải buộc chân hành khước. Đêm đến gió thổi ngã hàng rào, mời hết người làm chẻ bè buộc đỡ lên.

Xuống tòa.

\*

Trong hội Ngũ Tổ có tăng tên Pháp Độc vào thất, Tổ hỏi:

- Người chẳng cùng muôn pháp làm bạn là ai?

Tăng nói:

- Pháp Độc tức chẳng vậy.

Tổ lấy tay chỉ nói:

- Dừng, dừng. “Pháp Độc tức chẳng vậy” là sao?

Pháp Độc nghe xong có tỉnh. Sau đến Đông Lâm, trong thất Hòa thượng Tuyên Bí Độ được hết ý chỉ bình thật. Pháp Độc

một hôm cầm một cành hoa nhiều quanh giòng thiền một vòng, lật tay cầm hoa lên lò hương, nói:

- Hòa thượng hãy nói ý thế nào?

Tuyên Bí trả lời nhiều lần, Pháp Độc chẳng chịu. Trải qua hai tháng bèn hỏi Pháp Độc:

- Ông thử nói xem!

Pháp Độc nói:

- Con chỉ đem hoa cắm lên lò hương, là Hòa thượng tự nghi có việc gì khác.

\*

Thiền sư Phật Nhãn (Thanh Viễn) lúc ở Ngũ Tổ (Pháp Diễn), Viên Ngộ cử Lâm Tế nói, “Câu thứ nhất tiến được, kham làm thầy Phật Tổ. Câu thứ hai tiến được, kham làm thầy trời người. Câu thứ ba tiến được, tự cứu chẳng xong”. Một hôm Sư chợt nói với Viên Ngộ:

- Tôi nêu ba câu cho ông.

Rồi cong ngón tay lại nói:

- Đây là câu thứ hai. Câu thứ ba đã nói rồi.

Liền đi. Viên Ngộ kể lại cho Ngũ Tổ. Tổ nói:

- Cũng hay chứ!



Phật Nhân bèn từ giả Ngũ Tổ, đến tham vấn Hòa thượng Quy Tông Chân Tịnh. Sau Ngũ Tổ bảo Viên Ngộ rằng:

- Sóng mời Quy Tông mênh mông, có thủ đoạn phát cò lớn, Thanh Viễn đến đó, chưa chắc đã khế hợp.

Chưa được mấy ngày, có thư gửi Viên Ngộ, nói:

“Đi phương Bắc đến Quy Tông ngẫu nhiên lọt lưới, nghe thủ tọa Vân Cư Thanh làm bài tán chân dung ngài Hối Đường: Văn thời phú quý, kiến hậu bần cùng (Lúc nghe phú quý, thấy rồi bần cùng). Hơi nghi ông ta. Đến lúc gặp nhau, quả nhiên khế hợp.”

Hơn một năm lại trở về núi Ngũ Tổ, chúng mời bình phát (cầm phát tử - thủ tọa), lại nói thiền tâm tánh. Ngũ Tổ nói:

- Thanh Viễn lại như thế mà nói thiền!

Cũng mặc kệ ông ta.

\*

Hòa thượng Viên Ngộ thường tham Hòa thượng Ô Nha Phương ở phía Bắc Kỳ Châu. Hòa thượng Phật Giám thường tham thiền sư Tuyên Bí Độ ở Đông Lâm, đều được yếu

chỉ bình thật của Chiếu Giác, đồng đến thất Ngũ Tổ, chỗ sở đắc bình sanh một câu dùng chẳng được, rất lâu không khế ngộ, đều nói Ngũ Tổ gượng dòi đổi họ, nói lời bất kính, cảm phẫn mà đi. Ngũ Tổ nói:

- Ông dạo qua Chiết Trung, đến lúc mắc một trận bệnh nhiệt, mới nghĩ đến ta.

Viên Ngộ đến Kim Sơn, chợt nhiễm thương hàn rất nặng, dòi vào “Trọng bệnh lư” (nhà dưỡng bệnh nặng) bèn đem thiền bình sanh tham được ra thử mà không một câu đắc lực, nghĩ vỡ ra lời Ngũ Tổ, bèn tự thề: “Bệnh ta giảm liền trở về Ngũ Tổ ngay”.

Phật Giám ở chùa Định Huệ, cũng mắc thương hàn rất nguy. Viên Ngộ mạnh lại, đi qua Định Huệ, định kéo Phật Giám đồng về Hoài Tây. Phật Giám vẫn còn cố chấp, bảo Viên Ngộ về trước. Viên Ngộ về gấp núi Ngũ Tổ. Hòa thượng Pháp Diễn vui vẻ nói:

- Ông lại về à!

Ngay ngày đó tham đường, liền cho vào liêu Thị giả. Trải qua nửa tháng, ngẫu nhiên có Trần Đề Hình giải ấn từ quan trở về Thục, qua núi hỏi đạo. Nhân nói chuyện, Tổ nói:

- Đề Hình lúc trẻ từng đọc thơ Tiểu Diễm chẳng? Có hai câu rất gần gũi:

Tần hô Tiểu Ngọc nguyên vô sự,  
Chỉ yếu đàn lang nhận đặc thanh.

*Luôn kêu Tiểu Ngọc nguyên vô sự,  
Chỉ muốn người yêu nhận tiếng mình.*

Đề Hình đáp:

- Vâng, vâng!

Tổ nói:

- Hãy cẩn thận!

Viên Ngộ vừa từ ngoài về, đứng hầu. Hỏi:

- Nghe Hòa thượng đọc thơ Tiểu Diễm,

Đề Hình hội chăng?

Tổ nói:

- Ông ta chỉ nhận được tiếng.

Viên Ngộ nói:

- “Chỉ cốt người yêu nhận được tiếng”,  
ông ta nhận được tiếng vì sao lại không phải?

Tổ nói:

- Thế nào là ý Tổ sư từ Ấn Độ sang? Cây  
bách trước sân ư?

Viên Ngộ chợt có tỉnh, vội vàng đi ra  
thấy con gà bay lên lan can vỗ cánh mà gáy.

Lại tự nhủ:

- Đây há không phải tiếng?

Bèn thấp hương vào thất trình chỗ ngộ.

Tổ nói:

- Việc lớn của Phật Tổ không phải hạng căn khí kém cỏi có thể ngộ đến. Ta mừng giúp ông.

Tổ lại bảo khắp kỳ lão trong núi rằng:

- Thị giả tôi đã tham được thiền.

Hòa thượng Phật Giám từ Chiết Trung trở về núi Ngũ Tổ, trù trù không chịu quả tháp (xin chỗ ở). Viên Ngộ nói:

- Tôi với ông từ biệt nhau hơn một tháng, so với lần gặp bây giờ thế nào?

Phật Giám nói:

- Tôi chỉ nghi ông chút này.

Bèn tham đường.

Một hôm cùng Viên Ngộ hầu Ngũ Tổ, nhân dạo núi nói chuyện, nêu việc Hòa thượng Đông Tụ hỏi Nguống Sơn: “Ông là người xứ nào?” Nguống Sơn nói: “Người Quảng Nam”. Đông Tụ bảo: “Ta nghe Quảng Nam có viên minh châu trấn biển, từng thu được chăng?” Nguống Sơn nói: “Thu được”. Đông Tụ hỏi: “Châu có màu gì?” Nguống Sơn nói: “Ngày rằm thì hiện, ba mươi thì ẩn.” Đông Tụ nói:

“Sao không trình cho lão tăng?” Ngưỡng Sơn vòng tay đến gần thưa: “Huệ Tịch vừa đến Quy Sơn, bị đòi châu này khiến cho không lời để nói, không lý để bày”. Rồi quay nhìn Phật Giám nói:

- Đã nói thấu được, đến khi đòi châu này, lại nói không lời để nói, không lý để bày là sao?

Phật Giám không đáp được. Chợt một hôm bảo Viên Ngộ:

- Nhân duyên Ngưỡng Sơn gặp Đông Tụ, tôi có lời rồi! Đông Tụ lúc ấy chỉ đòi một hạt châu, Ngưỡng Sơn ngay đó trút ra một giỏ.

Viên Ngộ thâm chấp nhận.

\*

Lưu Tuyên Ông thường tham vấn Phật Ấn, hơi tự phụ và rất coi thường ngài Chân Tịnh. Một hôm từ Vân Cư dạo Quy Tông, đến pháp đường thấy Chân Tịnh liền hỏi:

- Trưởng lão viết kịch được mấy năm?

Chân Tịnh nói:

- Chuyên chờ nhạc quan đến!

Ông nói:

- Tôi không vào bảo xã này.

Chân Tịnh nói:

- Đâu dè ngày nay ở trong tuồng này!

Ông suy nghĩ. Chân Tịnh vỗ tay nói:

- Thiền con cóc chỉ nhảy được một nhảy.

Lại ngồi xong, chỉ áo nạp nói:

- Gọi là cái gì?

Chân Tịnh nói:

- Áo thiền.

Ông nói:

- Thế nào là thiền?

Chân Tịnh bèn hăng hái lên nói:

- Hăng hái không xong.

Ông không đáp được. Chân Tịnh đánh một cái nói:

- Ông thủ đoạn như thế mà muốn khám nghiệm lão tăng à!

\*

Con đường phía Đông trước cửa viện Huệ An ở huyện Phụng Tân, Hồng Châu. Nạp tử qua lại Hoàng Long, Lặc Đàm, Động Sơn, Hoàng Bá không ai không đi qua. Gặp pháp tịch ở đây không có trụ trì đã lâu. Thái thú

gởi thư cho thiền sư Chân Tịnh ở Bảo Phong, sai chọn người trụ ở đó. Hàng kỳ túc đầu thủ, tri sự đều sợ đến đó. Chỉ có thủ tọa Uyên, người hương Bắc, cúng cõi tự lập, tham vấn Hối Đường Chân Tịnh, thật có chỗ kế ngộ, lẫn vào chúng cùng sinh hoạt, không ai biết. Nghe đầu thủ, tri sự đùn đẩy cho nhau không ai chịu vâng lời. Sư bạch Chân Tịnh rằng:

- Huệ Uyên đi được không?

Chân Tịnh nói:

- Ông đi được.

Bèn gởi thư tiến cử Huệ Uyên. Huệ Uyên được công văn liền từ giã đi. Lúc ấy Trạm Đường làm Tọa nguyên, hỏi Huệ Uyên rằng:

- Ông đi làm sao trụ trì?

Huệ Uyên đáp:

- Tôi vô phước, sẽ kết duyên với mọi người, tự xách giỏ đi chợ cúng chúng.

Trạm Đường nói:

- Phải là lão huynh mới được.

Bèn làm bài tụng tiễn đưa rằng:

師入新吳誘攜群有  
且收驢腳先展佛手  
指點是非分張好醜

秉殺活劍作師子吼  
 應群生機解布袋口  
 擬向東北西南  
 直教珠回玉走  
 咸令昧已之流  
 頓出無明窠臼  
 阿呵呵  
 見三下三. 三三如九  
 祖祖相傳佛佛授手

Sư nhập Tân Ngô dụ huề quần hữu  
 Thả thu lư khước, tiên triển Phật thủ  
 Chỉ điểm thị phi, phân trương hảo xú  
 Bình sát hoạt kiếm, tác sư tử hống  
 Ứng quần sanh cơ, giải bố đại khẩu  
 Nghĩ hướng Đông Bắc Tây Nam  
 Trực giáo châu hồi ngọc tẩu  
 Hàm linh muội kỷ chi lưu  
 Đốn xuất vô minh khòa cữu  
 A ha ha  
 Kiến tam hạ tam, tam tam như cửu  
 Tổ Tổ tương truyền, Phật Phật thọ thủ.

*Sư vào Tân Ngô vỗ về quần hữu  
 Hãy thu chân lừa, trước đưa tay Phật  
 Chỉ điểm đúng sai, phân rành tốt xấu  
 Cầm kiếm giết tha, làm sư tử rống  
 Ứng cơ quần sanh, cởi miệng túi vải*



*Định hướng Đông Bắc Tây Nam  
Làm cho châu ngọc chạy quanh  
Đều khiến bọn mê mất mình  
Chóng thoát hang ổ vô minh  
Ha ha ha  
Thấy ba dưới ba, ba ba bằng chín  
Tổ tổ truyền nhau, Phật Phật trao tay.*

Huệ Uyên trụ trì Huệ An, ngày ngày giáo hóa. Gặp người tạm đến, liền mời về viện nghỉ ngơi để mình được đến cúng dường. Như thế ba mươi năm gió mưa không dời đổi. Xây dựng mới điện Phật, Luân Tạng, La Hán Đường. Hễ từng lâm có chỗ phải làm thì Sư đều làm đầy đủ. Thiên sư Hoàng Long Tử Tâm đến thăm. Huệ Uyên nói:

- Tân trưởng lão! Ông thường thích dùng nước cờ không ý trí để vượt người. Đêm nay hãy ở lại đây, đợi cùng ông lý hội một ít đại pháp môn!

Tử Tâm sợ bảo thị giả:

- Gã này là một người hội chân thật, không thể khua môi múa mỏ với hắn được, chẳng bằng đi thôi!

Rồi không ở lại mà đi.

Huệ Uyên tịch tại Huệ An, trà-tỳ xong, có ba căn chẳng hoại, được xá-lợi vô số, hương

lạ đầy thất mấy tháng không dứt. Phụng Tân bị binh lửa tàn phá không sót gì cả, riêng Huệ An các điện thờ vẫn uy nghi tồn tại. Há không phải nguyện lực thành tựu được thần vật hộ trì sao? Nay thủ lãnh các nơi được có sẵn để thọ dụng, nghe đạo phong của Huệ Uyên mà không thẹn với lòng sao!

\*

Hòa thượng Pháp Vân Cảo dạo khắp môn đình các nhà. Đến hội của đạo giả Viên Thông Ki, vào thất nêu:

- Triệu Châu hỏi Đầu Tử: “Người Đại Tử lúc sống lại thì thế nào?” Đầu Tử nói: “Chẳng cho đi đêm, đến sáng nên lại”. Ý này thế nào?

Cảo đáp:

- Ôn lớn khó đền.

Viên Thông rất khen ngợi. Vài ngày sau cử làm thủ tọa (lập tăng bình phát), cơ phong chậm lụt, cả pháp đường cười to, Cảo có vẻ thẹn. Ngày kế, đặc biệt đãi trà đại chúng, đặt mâm trà trên bàn, thẹn thùng không tự chủ, chột làm lật mâm trà, bình trà rơi xuống đất tung lên mấy cái, ngộ được lời đáp, cơ phong mau lẹ không người dám địch lại.

Sau đến chỗ Chân Tịnh, nhân xem kệ Tổ sư nói:

心同虛空界  
示等虛空法  
證得虛空時  
無是無非法

Tâm đồng hư không giới,  
Thị đẳng hư không pháp.  
Chứng đắc hư không thời,  
Vô thị vô phi pháp.

*Tâm đồng cõi hư không,  
Dạy pháp bằng hư không.  
Lúc thuyết được hư không,  
Pháp không phải không trái.*

Hoát nhiên đại ngộ. Sau lúc xuất thế, thượng đường tiểu tham, thường bảo người rằng:

- Hòa thượng ngày 21 tháng 11 niên hiệu Thiệu Thánh thứ ba, ngộ được thiền gang tác (tâm).

Lại nói:

- Hòa thượng niên hiệu Hy Ninh năm thứ ba đo màn, tại phủ Phụng Tường buông xuống, năm đó vây hãm mười tám châu ở

Hoa Sơn, bọn các ông, trái cà trái bầu sao biết được?

Vua xuống chiếu cho Sư trụ Pháp Vân. Ngày khai đường, Trung sứ bung ngự hương đến đòi ngữ lục để trình vua. Lúc đó có Hồng Giác Phạm trong hội, Sư sai thị giả mời đến để biên ngữ lục, nói:

- Hãy nghỉ tình lão Hòa thượng.

Giác Phạm biên rồi trình lên.

Sư đọc xong nói:

- Nếu cần thiền để rõ việc sanh tử, phải lại là lão tăng. Nếu là rải hoa gom gắm, văn chương tứ lục, nói hươu nói vượn, phải là Hồng huynh của ta mới được.

Pháp Vân bình sanh khí nuốt các nơi, vỗ về người đương thời. Vì sở đắc có chỗ hơn người mới dám như thế.

Sư nhân Hòa thượng Trạm Đường thị tịch, mời Giác Phạm viết hành trạng của Ngài, lại được thiền sư Long An Chiếu viết lời giới thiệu, đặc biệt đến Kinh Nam yết kiến cư sĩ Vô Tận, xin bài minh cho tháp. Vừa gặp Vô Tận, Vô Tận đứng hỏi:

- Ông chỉ như thế, mang giày cỏ từ xa đến.

Đáp:

- Tôi đi mấy ngàn dặm đến xin gặp  
Tướng công.

Lại hỏi:

- Bao nhiêu tuổi?

Đáp:

- Hai mươi bốn.

Lại hỏi:

- Con trâu đực bao nhiêu tuổi?

- Hai tuổi.

Lại hỏi:

- Ở đâu học được đầu rồng này?

Đáp:

- Hôm nay thân gặp Tướng công.

Vô Tận cười nói:

- Hãy ngồi uống trà!

Vừa ngồi, lại hỏi:

- Từ xa đến có việc gì?

Bèn đứng lên đến trước nói:

- Hòa thượng Lạc Đàm tịch, trà-tỳ con  
mất, răng có mấy viên không hoại, được xá-  
lợi vô số. Các kỳ túc trong núi đều muốn  
được Tướng công ra tay viết bài minh cho

tháp, để khích lệ hậu học. Tôi từ xa đến mạo muội quấy rầy, mong Ngài chấp nhận.

Vô Tận nói:

- Tôi bị tội ở đây, không từng viết bài cho người. Nay có một câu hỏi hỏi ông. Nếu nói được thì làm bài tháp minh, nói không được thì cho năm xâu tiền, đi chân đất mà về Đâu Suất tham thiền đi!

Sư bèn nói:

- Mời Tướng công hỏi.

Vô Tận nói:

- Nghe lão Chuẩn con mắt không hoại phải không?

Đáp:

- Phải.

Vô Tận nói:

- Tôi không hỏi con mắt này!

Hỏi:

- Tướng công hỏi con mắt nào?

Vô Tận nói:

- Con mắt Kim Cang.

Nói:

- Nếu là con mắt Kim Cang thì ở trên đầu bút của Tướng công.

Vô Tận nói:

- Thế thì lão phu vì ông ta điếm ra ánh sáng, khiến ông ta chiếu trời chiếu đất.

Sư bèn đến thêm nói:

- Tiên sư rất may mắn, cảm tạ Tướng công viết tháp minh.

Vô Tận cười riu riu.

Tóm lược bài minh:

“Xá-lợi trong sách Khổng và Lão không nghe nói. Đức Phật Thế Tôn diệt độ, đệ tử thu xá-lợi dựng tháp cúng dường. Triệu Châu Tùng Thẩm xá-lợi nhiều đến vạn viên. Đòi gần đây, Long Khánh Nhàn, Bá Trượng Túc, khói bay đến đâu đều thành xá-lợi. Đại để người xuất gia, vốn vì việc lớn sanh tử, nếu sanh tử đến không biết chỗ rơi. Túc chẳng bằng gã ít việc quê mùa, lâm chung phó chúc rõ ràng từng việc. Sắc thân tứ đại do các duyên giả hợp, từ xưa đến nay xá-lợi há có thể tánh, nếu phạm hạnh tinh khiết, nghiệp lành kiên cố, linh minh rộng suốt, biết trước ngày chết không kinh không sợ thì y báo chánh báo chẳng sai mảy may. Thế gian tâm thô đối với việc bốn phận, trong mười hai giờ không từng chiếu cố đến lưu chú nhỏ nhiệm, sanh

đại ngã mạn. Đây là quý chủ của nghiệp đến ở nhờ nhà. Như thế mà muốn có xá-lợi lưu châu, các căn chẳng hoại, có thể được sao?”

\*

Hòa thượng Trí ở Phước Nghiêm, là người Đông Xuyên. Ban đầu du phương yết kiến Hòa thượng Chân Như phát minh chánh kiến. Tại Quy Sơn ở liêu Tri khách lập tăng, nhân nói năng lỗ lòi, xin lui làm Viên đầu để chuộc tội. Chân Như nói:

- Ông phước mỏng, làm vườn cúng chúng là việc thích hợp.

Trọn hai năm, xin người thay thế, từ giả Chân Như, muốn đến tham vấn Chân Tịnh, Ngũ Tổ. Chân Như nói:

- Đi khắp các nơi là phép tắc để lại của tiên thánh, ông đi đi, chớ chậm trễ!

Đầu tiên đến thất Động Sơn được khế hợp. Chân Tịnh cử lãnh chúng lập tăng. Lâu sau lại đến hội Hòa thượng Tứ Tổ Tuyên. Thường thường đến gặp Ngũ Tổ, Ngũ Tổ khám biện quả có chỗ hơn người. Ngũ Tổ bảo Tứ Tổ:

- Thủ tọa Trí là bậc thông đạt của từng lâm. Sao không cử ông ta thủ chúng?



Tứ Tổ Tuyên nghe theo. Ngũ Tổ cũng có thượng đường khen ngợi tri kiến và hành động của Sư.

Có Lý Tu Tuyền là soái tướng Trường Sa, Tứ Tổ Tuyên viết thư tiến cử Sư. Chưa bao lâu, Phước Nghiêm không có trụ trì, Bình Phổ Dung lại tiến cử người. Soái tướng nói:

- Trước đây đáp lời Tứ Tổ, chỉ lấy thư chưa gặp, chưa biết tên.

Nhân ngồi với khách, có chuột từ trên giá kéo một cuộn thư đem đến trước mặt. Lấy xem thì là thư Tứ Tổ cử Thủ tọa Trí. Soái tướng lạ lùng bèn đi mời thỉnh.

\*

Hòa thượng Lạc Đàm Thâm, người Hà Đông, đệ tử của ngài Chân Tịnh. Có thị giả Ngộ ngẫu nhiên ở liêu Tri khách, thấy roi khúc củi cháy hốt nhiên có tỉnh, lên thẳng phương trượng trình bày chỗ ngộ. Hòa thượng Thâm hét đuổi ra, từ đó chán nản, lấy dây đến Đông Ty (nhà vệ sinh) ở Diên Thọ Đường thắt cổ chết. Ban đêm thường ở ba nơi Tạng viện, liêu Tri khách, Đông Ty ẩn hiện, dòi giày, đưa bình, cả chúng đều khổ. Trạm Đường dạo vùng Chiết Giang trở về

được sung chức Thủ tọa, nghe việc này, nửa đêm cố vào Đông Ty của Diên Thọ Đường đi vệ sinh. Đèn trên vách sáng le lói chợt bị dập tắt. Vừa cởi áo, Ngộ liền đưa bình nước đến. Trạng Đường nói:

- Chưa cần, hãy đợi tôi cởi áo.

Cởi áo xong liền cầm bình đến chỗ Ngộ hỏi đó thất cổ mà đi vệ sinh. Giây lát lại đưa thẻ đến, Trạng Đường kịp bước ra gọi:

- Lấy bình đi!

Ngộ vừa tiếp, Trạng Đường nắm chặt, rờ tay, dường như mềm, dường như cứng. Hỏi:

- Ông là thị giả Ngộ phải không? Ông lúc đó ở liêu Tri khách, thấy củi cháy rơi xuống có chỗ tỉnh phải không? Tham thiền học đạo chỉ cốt biết chỗ rơi của bốn mạng nguyên thân. Ông ở Tạng viện dòi giày dép của thủ tọa Đoan, há chẳng phải là chỗ ông lúc đó ngộ được? Lại ở liêu Tri khách dòi gối, há chẳng phải là chỗ ông lúc đó ngộ được? Suốt đêm ở đây nâng bình đưa nước cho người, há chẳng phải là chỗ ông lúc đó ngộ được? Vì sao không biết chỗ rơi, chỉ lo ở đây nào loạn đại chúng làm gì? Sáng mai ta sẽ khuyên đại chúng vì ông đọc kinh, góp tiền nấu cháo

truy điệu ông. Ông nên tìm ra khỏi, không được trệ mắc ở đây.

Nói xong bèn đẩy một cái, như tháp bằng gạch đá bị đổ, rõ ràng có tiếng, từ đây tuyệt tích. Một cánh tay Trạm Đường lạnh như băng, hơn nửa tháng mới bình phục. Vì phi nhân phụ ấm mà đến, hơi lạnh xâm nhập vào người như thế.

\*

Hứa Tri Khả, người Tỳ Lăng, đậu thi Hương, lên tỉnh thi rớt trở về. Lên thuyền đến Bình Vọng Ngô Giang, thấy người mặc áo trắng nói:

- Người không có âm đức do đó thi rớt.

Tri Khả nói:

- Nhà tôi nghèo, không có tiền bạc để đưa cho người.

Người áo trắng nói:

- Sao không học thuốc? Ta sẽ giúp ông trí tuệ.

Tri Khả liền thức, trở về làm theo lời ông ta, quả được cái hay của Lô Biển. Hễ người có bệnh, không hỏi sang hèn, bắt mạch cho thuốc không nhận tiền. Người bệnh đến cửa

không ai không lành. Sau thi cử lại trúng hương bình. Đến Xuân Quang neo thuyền ở Bình Vọng, mộng gặp người áo trắng trước, lấy thơ tặng cho nói:

- Cho thuốc công lớn, Trần Lô ngăn cách, trên điện gọi truyền, gọi sáu thành năm.

Ông suy nghĩ mà không ngộ được ý. Sau thi đậu xướng danh, vốn thứ sáu, nhân tên trên mình vào điện thi bị chết, ông được lên thứ năm. Rồi trong lúc ở Trần Lô mới tỉnh lời sấm trước.

\*

Thiền sư Phật Quang Vô Ngại từ Vĩnh An, Tô Châu vâng chiếu đến trụ thiền viện Huệ Lâm, chùa Đại Tướng Quốc. Hoàng hậu Huệ Cung thường ở dưới rèm, Sư thấy liền gặp mặt xong bay lên không mà đi. Từ đó được Thái quan tiến cử, vua cúng dường thức ăn và sai lấy thức ăn dư của thiền sư mang về cung, lại dùng gấm may pháp y, tុ đính thiền bài ban cho để biểu lộ lòng thành phụng pháp, tháng mùa đông ban cho màn gấm đỏ cho đến các đồ phục sức. Phật Quang bèn đem pháp y trong cung ban trở về cho thiền sư Pháp Vân Phật Chiếu. Pháp Vân

lại gọi cho Hòa thượng Trạm Đường ở Bảo Phong Hồng Châu. Thư rằng: “Pháp y bằng gấm cho sư đệ, hành đạo của Tiên sư”. Trạm Đường thị tịch lưu y lại trấn sơn môn, đến nay vẫn còn.

\*

Thiền sư Chiêu Giác, từ Lạc Đàm dời đến ở Hồ Khê theo lời mời của Vương tử Thuần Quán Văn. Sau khi khai đường, những việc bị phế bỏ đều nêu lại, thẳng đường, tiểu tham, nhập thất không có ngày trống. Thường nói: “Các lão túc đồng môn Hối Đường Chân Tịnh, chỉ tham được thiền của Tiên sư, không được đạo của Tiên sư.” Sư nói:

- Vì Chiêu Giác dùng bình thường vô sự không lập tri kiến giải hội làm đạo, lại không cầu diệu ngộ, mà đem pháp môn đốn ngộ kiến tánh của chư Phật, chư tổ Đức Sơn, Lâm Tế, Tào Động, Vân Môn làm kiến lập. Trong kinh Lăng Nghiêm nói, “Sơn hà đại địa đều là vật hiện trong diệu minh chân tâm”, làm lời trên ngực cũng là kiến lập. Lấy những lời bàn huyền nói diệu của người xưa làm thiền, vu báng tiên thánh, làm mù điếc hậu côn, bọn trong mắt không gân, dưới da

không máu, theo thói điên đảo, điềm nhiên bất giác. Thật đáng thương xót!

Kinh Viên Giác nói: Chúng sanh đời mạt thế hy vọng thành đạo, mà không khiến cầu ngộ, chỉ thêm đa văn tăng trưởng ngã kiến.

Lại nói: Chúng sanh đời mạt tuy cầu bạn lành, mà gặp người tà kiến chưa được chánh ngộ. Thế thì gọi là chủng tánh ngoại đạo, lỗi ở tà sư không phải lỗi của chúng sanh, há là lời hư dối sao! Do đó Hòa thượng Chân Tịnh tiểu tham nói:

- Thời nay có một bọn, chấp cái tâm bình thường là đạo cho là cực tặc. Trời là trời, đất là đất, núi là núi, nước là nước, tảng là tảng, tục là tục, tháng đủ ba mươi ngày, tháng thiếu hai mươi chín ngày; đều là dựa cở nương cây, bất tri bất giác cứ mê đi. Chợt nếu hỏi họ rằng ‘Tay ta sao giống tay Phật?’ Liền nói ‘Là tay Hòa thượng’. ‘Chân ta sao giống chân lừa?’ Liền nói ‘Là chân Hòa thượng’. ‘Người người có cái sanh duyên, cái nào là sanh duyên của Thượng tọa?’ Liền nói ‘Con là người châu...!’ Đó là lời gì chứ? Hãy chớ lầm hội. Phàm trăm việc làm chỉ cần một đường bình thường là ổn đáng. Định đem

đi nên đem đi, lại không dám đòi khác một bước. Sợ rơi xuống hầm hố. Lâu dài giống như cây gậy để người mù đi đường, một tác bước ném chẳng được, nắm chặt để nương đi. Hòa thượng Hối Đường nói với người học rằng ‘Ông đi Lô Sơn ngồi trong vô vô sự đi!’ Mà nay bọn con cháu như tro nguội. Thật đáng trách!

Hòa thượng Phật Chiêu Cảo, ban đầu trụ Quy Tông, chuyên tinh hành đạo chưa từng chút lười biếng. Đêm sâu tu kín xong, ngồi bên lò ở tầng đường, chợt thấy hai tầng bước vào. Một người râu tóc bạc phơ, một người trẻ tuổi, tư thái vui vẻ. Cảo lòng mừng tự nhủ: Dưới tòa ta có tầng như thế! Khoảnh khắc hai người ra khỏi tầng đường. Hòa thượng Cảo theo sau thấy vào điện Phật. Hòa thượng Cảo cũng đi theo vào. Bóng đèn rực sáng. Trong lò vẫn còn lửa, Hòa thượng Cảo thắp hương lễ Phật. Hai tầng lại ra, cũng đi theo đến trước điện Phật, chợt họ biến mất. Hòa thượng tự nghĩ quên bao hương trong điện, lúc quay mình để đi lấy thì thấy cửa khóa, bèn gọi hành giả trực điện là Thủ Thuấn mở cửa. Thuấn lấy chìa khóa mở cửa, thấy khói hương trong lò chưa tan, bao hương còn để

trên bậc báu. Diệu Hỷ thân thấy Phật Chiêu nói, lúc đó Thủ Thuấn ở bên cạnh, còn chỉ để làm chứng.

\*

Đại thừa tướng Lữ Mông Chính, người Lạc Dương. Thuở hàn vi cuộc sống lận đận. Tuyết lớn hơn tháng trời, đi khắp các nhà giàu xin giúp đỡ mà ít có người chu cấp. Ông làm thơ nói sơ qua:

十謁朱門九不開  
滿身風雪又歸來  
入門懶睹妻兒面  
撥盡寒爐一夜灰

Thập yết chu môn cửu bất khai,  
Mãn thân phong tuyết hựu quy lai.  
Nhập môn lại đố thê nhi diện,  
Bác tận hàn lô nhất dạ hôi.

*Đến mười cửa sang, chín chẳng mở,  
Khấp thân gió tuyết lại trở về.  
Vào cửa biếng nhìn mặt vợ con,  
Vạch hết lò lạnh, tro một đêm.*

Có thể tưởng tượng được. Giữa đường tình cờ gặp một tăng, thương xót sự cùng quẫn của ông, mời về chùa, cấp cho thức ăn



và áo, vét tiền mà cho. Vừa qua một tháng lại khánh kiệt, trở lại yết kiến tăng. Tăng nói:

- Đây không phải là kế lâu dài, có thể đem gia đình đến ở hiên phòng trong viện, lúc ăn thì theo chúng lấy cháo cơm, ngô hầu có thể dài lâu.

Lữ công nghe theo. Đã không bị áo cơm làm khốn, bèn dốc chí học hành. Năm đó ứng cử đậu thi Hương. Tăng mua ngựa mượn đầy tớ, đầy đủ hành trang sai vào kinh đô. Trúng tuyển thi Hội, vào cung thi lại đậu đại khôi. Ban đầu làm Thông phán Tây Kinh, gặp gỡ tăng như lúc thường. Mười năm bèn chấp chính. Hễ gặp tế tự, có được bổng lộc đều gửi nội các. Thái Tông một hôm hỏi:

- Khanh trải qua nhiều cuộc tế lễ, bổng lộc cấp không xin là sao?

Ông đáp:

- Thần có ơn riêng chưa báo!

Vua gặng hỏi, bèn kể thực. Vua than:

- Trong tăng lại có người như thế!

Sai tâu đủ tên, ban áo bào tía và ban hiệu cho tăng, để tuyên dương sự khác thường. Lữ công tính bổng lộc để dành được mấy vạn sào, gửi thiệp đến Tây Kinh khiến tăng thỉnh vua lấy tiền tu sửa chùa chiền và cúng Tăng.

Chùa này nguyên là Thiết Mã Doanh, nơi sanh của hai vua Thái Tổ, Thái Tông. Triều Thái Tổ đã dựng chùa, quên mất tên. Tăng này là chủ chùa vậy.

\*

Thái Tông riêng ban tiền để xây lại cổng tam quan, ban ngạch độ tăng do vua viết. Lữ công sáng nào cũng dậy lễ Phật nguyện rằng: Người không tin Tam bảo, nguyện không sanh vào nhà con. Nguyện con cháu đời đời ăn lộc triều đình, ngoại hộ Phật pháp.

Còn con là Thân quốc công Di Giản, mỗi lần gặp ngày đầu năm, lễ gia miếu xong, liền thắp hương gửi một phong thư cho thiền sư Quảng Huệ Liễu, càng cung kính Ngài thêm.

Con của Thân công là Công Trứ cũng được phong Thân quốc công. Ngày đầu năm gửi thư cho Hòa thượng Thiên Ý Nghĩa Hoài.

Hữu Thừa Hảo Vấn, ngày đầu năm gửi thư cho thiền sư Viên Chiếu.

Con của Hữu Thừa là Dụng Trung, ngày đầu năm gửi thư cho thiền sư Phật Chiếu Cảo. Gia thế của họ tín kính rất nhiệt tình, nhưng có lý do. Nên chép ra để răn nhắc đời sau.

\*

Hai thượng túc của thiền sư Bảo Ninh Dũng là Xử Thanh, Xử Ngung đồng tham vấn thiền sư Bạch Vân Đoan. Xử Ngung ở liêu Thị giả rất lâu. Thiền sư Đoan có bệnh túc ngược, Xử Ngung thường để dành củ cải sợ lúc cần không có.

Hòa thượng Đoan làm bài tụng nhân duyên Phó đại sĩ giảng kinh:

大士何曾解講經  
誌公方便且相成  
一揮案上俱無取  
直得梁王怒眼睛

Đại sĩ hà tăng giải giảng kinh,  
Chí Công phương tiện thả tương thành.  
Nhất huy án thượng câu vô thủ,  
Trực đắc Lương vương nộ nhân tình.

Đại sĩ đâu từng biết giảng kinh,  
Chí Công phương tiện lại tương thành.  
Một phen vỗ án đều không lấy,  
Đến nỗi vua Lương giương mắt sân.

Nêu lên vì Xử Ngung nói: “Cái sân là cái gì?” Một câu này là nói thiền lão bà cho Xử Ngung, Xử Ngung cho là đích thân nghe nên viết nối ở dưới bài tụng. Sau trụ núi Thiên Quế, Thư Châu. Xử Thanh trụ Thái Bình

ở Long Thu, có đại cơ biến. Hòa thượng Ngũ Tổ Diễn kính sợ Sư. Xử Thanh bảo Xử Nung: Thiền của sư đệ là cái nhờ nướng củ cải cho lão Hòa thượng mà đổi được.

\*

Niên hiệu Chính Hòa có tú tài Hùng, người Phiên Dương, dạo Tây Sơn, Hồng Châu qua Thúy Nham. Trưởng lão Tư Văn nói pháp thiền sư Phật Ấn Liễu Nguyên cũng là người Phiên Dương, sai hai người mạnh mẽ khiêng kiệu đưa ông đến Tịnh Tướng. Đi qua một hốc rừng âm u, chợt thấy một tảng đá xưa thần khí thanh thoát, tóc mi bạc trắng, quần lá làm y, ngồi trên tảng đá, như hình Phật Đồ Trùng vẽ trên vách, tú tài Hùng tự nhủ: Thời nay không có tảng như thế, thường nghe tọa chủ Lượng ẩn ở Tây Sơn, nghi Ngài vẫn còn, liền bước ra khỏi kiệu bồi hồi đến trước hỏi:

- Chẳng phải là tọa chủ Lượng đó chăng?

Tảng lấy tay chỉ về hướng Đông, Hùng vừa cùng hai người khiêng ngó theo, quay đầu lại thì vị tảng đã biến mất. Lúc đó mưa nhỏ vừa tạnh. Hùng tự lên tảng đá nhìn, chỗ ngồi còn khô, trù trù nhìn tứ phía, thở dài nói:

- Duyên cũ không dày, tuy gặp mà như chẳng gặp.

\*

Hòa thượng Tiêm ở Khai Tiên vì thiên sư Quy Tông Nam làm bài minh Giường Thiền rằng: “Minh châu sản xuất trai, thỏ lạnh mang thai”. Xem giường thiền này làm có chứng đạo. Nam kế đó làm bài minh cho Quy Tông: “Buông xuống liền ổn”. Khai Tiên thâm nhận.

\*

Thiền sư Hưng Giáo Thản ở Tuyên Châu, họ Ngưu quê Ôn Châu, làm nghề thợ bạc. Nhân mài rửa bình bạc chọt có tỉnh, bèn xuất gia, thọ giới Cụ túc, đi du phương, nối pháp Lang Gia Quảng Chiếu. Thiền sư Hoài trụ Hưng Giáo, Thản làm Đệ nhất tòa. Đến khi thiền sư Hoài nhận lời mời ở chỗ khác, muốn cử Thản làm trụ trì thế. Lúc đó Điều Cảnh Thuần giữ Uyển Lăng. Thiền sư Hoài sợ Điều nghe bên ngoài bàn luận, bèn cầu trước Quan Âm: “Nếu tọa chủ Thản đạo nhãn rõ ràng, đáng nhận trụ trì, xin Bồ tát hiện mộng cho Điều học sĩ”. Điều đêm

mộng thấy trâu ở trên pháp tòa của Hưng Giáo. Thiền sư Nghĩa Hoài sáng sớm từ biệt Tuyên Châu. Điều kể việc mộng đêm rồi, thiền sư Hoài cười to. Điều hỏi lý do. Nghĩa Hoài nói:

- Thủ tọa Thản họ Ngưu lại thuộc tuổi trâu.

Điều đến tòa đưa thiệp mời. Thản nhận thỉnh thăng tòa. Có Tỉnh Tông, hóa chủ Tuyết Đậu bước ra hỏi:

- Chư Phật chưa xuất thế, người người lỗ mũi chọc trời; sau khi xuất thế vì sao lại bắt tâm không tin tức?

Thản nói:

- Trước núi Kê Túc gió nhè nhẹ.

Tỉnh Tông nói:

- Chưa phải! Nói lại!

Thản nói:

- Tuyết lớn khắp Trường An.

Tỉnh Tông nói:

- Người nào biết ý này khiến ta nhớ Nam Tuyên.

Rồi phát tay áo trở về chúng, lại không lẽ bái. Thản nói: “Tân Hưng Giáo hôm nay

thất lợi”, liền trở về phương trượng. Thản khiến người mời Tỉnh Tông đến, nói:

- Vừa rồi đáp làm một chuyển ngữ, trước chúng nhân thiên sao không lẽ bái che đây lại?

Tỉnh Tông nói:

- Đại trượng phu dưới gối có vàng ròng, đâu chịu lẽ bái trượng lão không mất!

Thản nói:

- Ta còn có lời khác.

Tỉnh Tông bèn nêu lời trước, đến chỗ “chưa phải, nói lại”. Thản nói:

- Ta có ba mươi gậy, gởi ông đánh Tuyết Đậu.

Tỉnh Tông bèn lễ bái.

\*

Hòa thượng Viên Ngộ ban đầu ở tại Quy Sơn. Một hôm Hòa thượng Chân Như hỏi rằng:

- Thế nào?

Viên Ngộ nói:

- Khởi diệt không dùng.

Chân Như nói:

- Nên biết là Bát địa phạm phu. Lão tăng ba mươi năm ở đây, chỉ được cái tương tợ.

Kế, gặp Hối Đường. Hối Đường nói:

- Tôi trụ viện mười hai năm không hội. Như nay mới hội, mũi chân cũng đá ra một ông Phật.

Viên Ngộ sau trụ Chiêu Giác, có trưởng lão hỏi:

- Sự hỏi đáp của Lưu Thiết Ma đến Quy Sơn và bài tụng Ngự Nhai Hành. Chưa rõ ý này thế nào?

Viên Ngộ đáp:

- Lão tăng lại tham bốn mươi năm cũng chưa đến chỗ Tuyết Đậu.

Trưởng lão than:

- Hòa thượng Chiêu Giác còn nói như thế huống là người khác ư!

\*

Lang Trung Tiền Dặc thăm Chân Tịnh chuyện trò đã lâu, muốn đi vệ sinh. Chân Tịnh sai hành giả dẫn theo phía Tây. Tiền Dặc vội nói:

- Đã là Đông Ty vì sao lại đi hướng Tây?



Chân Tịnh nói:

- Bao nhiêu người kiếm ở hướng Tây.

Sư nói:

- Á! Chính là Triệu Châu hỏi Đầu Tử “Chẳng cho đi đêm, đến sáng nên tới” cũng chẳng hay bằng lời này.

\*

Các tôn túc ở Nam Khang gặp nhau. Phật Ấn đến sau. Chân Tịnh hỏi:

- Vân Cư sao đến trễ?

Phật Ấn nói:

- Vì mang giày cỏ đi qua bụng Quy Tông, do đó trễ.

Chân Tịnh nói:

- Lại bị Quy Tông nuốt rồi!

Phật Ấn nói:

- Đâu dè nôn chẳng ra.

Chân Tịnh nói:

- Nôn không ra thì ị ra!

\*

Hòa thượng Chân Tịnh có lúc gọi gặp thị giả:

- Mang lão Hòa thượng đến!

Thị giả mang chân dung của thiền sư Nam mở ra. Chân Tịnh lấy tay nhấn trán nói:

- Chẳng phải lão Hòa thượng này! Há có thể được như thế này!

Liên châu mày, ăn nửa chùng lại bảo dọn đi. Mỗi lần đều như thế. Hòa thượng Tiềm Am Nguyên mỗi lần thấy hình của thiền sư Nam liền rơi lệ. Sư mỗi năm được món gì mới, ắt trước cúng Phật và Viên Ngộ, sau đó mới dám ăn. Bảo người chung quanh rằng:

- Chẳng phải Phật và lão Hòa thượng, ta đâu được như thế.

\*

Đô úy Lý Văn Hòa thỉnh Hòa thượng Lang Gia Giác chú giải Tín Tâm Minh. Lang Gia viết lớn một câu, mặt dưới lại viết nhỏ một câu. Hòa Văn trông thấy rất kính phục.

\*

Thuấn Lão Phu một hôm hỏi Viên Thông Tú:

- Nghe ông gặp Hòa thượng Nghĩa Hoài phải không?

Tú đáp:

- Phải.

Thuấn Lão Phu nói:

- Có lời lẽ gì?

Tú nói:

- Có bài tụng Đầu Cơ rằng:

一 二 三 四 五 六 七  
萬仞峰前獨足立  
奪得驪龍頷下珠  
一言勘破維摩詰

Nhất nhị tam tứ ngũ lục thất  
Vạn nhãn phong tiền độc túc lập  
Đoạt đắc ly long hàm hạ châu  
Nhất ngôn khám phá Duy-ma-cật.

*Một, hai, ba, bốn, năm, sáu, bảy*  
*Trước núi vạn nhãn đứng một chân*  
*Đoạt được châu dưới hàm ly long*  
*Một lời khám phá Duy-ma-cật.*

Thuấn nói:

- Không hay! Có lời gì khác?

Tú nói:

- Một hôm có trưởng lão đến tham vấn. Nghĩa Hoài đưa phát tử lên bảo: “Hội không?” Trưởng lão nói: “Không hội”. Nghĩa Hoài nói: “Lỡ tai hai miếng da, răng cở một bộ xương”.

Thuấn khen rằng:

- Thiện tri thức chân thật.

Từ đây nép phục.

\*

Thiền sư Hoàng Bách Tuyên ở Quân Châu. Ban đầu tu tập Bách Pháp Luận, có tiếng nơi giảng tú, lại theo Nam thừa hỏi, gặp Hòa thượng Chân Tịnh ở Động Sơn, có bài tụng ngộ đạo, tóm lược:

一鎚打透無盡藏

一切珍寶吾皆有

Nhất chùy đả thấu vô tận tạng,

Nhất thiết trân bảo ngô giai hữu.

*Một chùy đánh thấu kho vô tận,*

*Tất cả trân bảo ta đều có.*

Cơ phong phát mau lẹ không ai đương nổi. Chân Tịnh thường khen rằng:

- Tiếc thay! Tiên sư không kịp thấy!

Sau thượng đường thuyết pháp, không rời khỏi tòa mà thị tịch. Lời của Chân Tịnh càng nghiệm.

\*

Ba Phật lúc ở Ngũ Tổ, từng trò chuyện trên một đình ban đêm rồi về phương trượng, đèn đã tắt. Ngũ Tổ ở trong bóng tối nói:

- Mỗi người đáp một lời.

Phật Giám nói:

- Phụng đẹp múa đàn tiêu.

Phật Nhãn nói:

- Rắn sắt nằm ngang đường xưa.

Phật Quả nói:

- Xem dưới chân.

Ngũ Tổ nói:

- Diệt tông của ta là Khắc Càn.

\*

Thảo Đường đứng hầu Hối Đường. Hối Đường nêu công án 'gió phướn' hỏi Thảo Đường. Thảo Đường nói:

- Cao vót không chỗ vào.

Hối Đường nói:

- Ông thấy thế gian, mèo bắt chuột không! Hai mắt trừng nhìn không nháy, bốn chân bám đất mà không động. Sáu căn thuận hướng, đầu đuôi thẳng hàng. Sau đó chụp không đâu không trúng. Thật có thể tâm

không duyên gì khác, ý dứt vọng tưởng, sáu cửa vắng lặng, ngồi ngay lặng lẽ tham cứu, muôn điều không mất một.

\*

Thủ tọa Thanh Tố, người đất Mân, nương Từ Minh ba mươi năm. Năm 80 tuổi ngụ Lộc Uyển ở Hồ Tương, không giao thiệp với người, không ai biết cả. Ngẫu nhiên thủ tọa Tùng Duyệt, người Xử Châu, đến ở bên cạnh Sư. Tùng Duyệt nhân ăn trái vả ngâm mật, Thanh Tố đi qua cửa, Tùng Duyệt gọi lại:

- Ông lão này, trái cây quê hương có thể cùng ăn.

Thanh Tố nói:

- Từ Tiên sư qua đời, không được ăn trái này đã lâu.

Tùng Duyệt hỏi:

- Tiên sư là ai?

Thanh Tố nói:

- Từ Minh.

Tùng Duyệt nghi sợ, bèn biểu cho quả khác. Dần dần thân với Sư. Thanh Tố sau hỏi:

- Ông đã gặp ai?

Tùng Duyệt nói:

- Hòa thượng Động Sơn Văn.

Lại nói:

- Văn gặp người nào?

Tùng Duyệt nói:

- Hòa thượng Nam.

Thanh Tố nói:

- Nam đầu đẹp gặp Tiên sư không lâu.  
Sau pháp đạo mạnh như thế.

Tùng Duyệt càng lạ. Một hôm cầm hương đến Thanh Tố làm lễ. Thanh Tố né người nói: Ta do phước mỏng, Tiên sư thọ ký không cho vì người.

Như thế trải qua hơn một tháng, Thanh Tố thương lòng thành của Tùng Duyệt nên nói:

- Tri giải bình sanh của ông, thử nói ta xem!

Tùng Duyệt trình đủ chỗ thấy. Thanh Tố nói:

- Có thể vào Phật mà không thể vào ma.

Lại nói:

- Một câu cuối cùng mới đến lao quan.

Như thế nửa năm, Thanh Tố mới ẩn khả, nhưng răn rằng:

- Hòa thượng Văn dạy ông đều là chánh tri kiến. Ta tuy vì ông điểm phá khiến ông được thọ dụng tự tại, nhưng sợ ông lìa thầy quá sớm, chẳng thể trọn hết được đạo. Ngày khác cần chờ nối pháp ta.

Về sau xuất thế, Sư nối pháp Chân Tịnh, chính là Đâu Suất Duyệt.

\*

Hòa thượng Vân Cư Ngộ lúc ở Long Môn, có tảng bị rắn cắn. Phật Nhãn hỏi:

- Đã là Long Môn, vì sao bị rắn cắn?

Vân Cư Ngộ ứng tiếng đáp:

- Quả nhiên hiện tướng đại nhân.

Sau, lòi này đến tai Chiêu Giác, Viên Ngộ nói:

- Long Môn có tảng này sao? Đạo pháp của Đông Sơn chưa đến nổi tịch liêu vậy.

Thảo Đường tình cờ gặp Sư ở Lâm Xuyên, Hàn Tử Thương mời Sư qua nhà riêng, hỏi rằng:

- Thanh công thế nào?

Sư nói:

- Vừa nghe nêu nhân duyên Bàng cư sĩ hỏi Mã Tổ “Người không cùng muôn pháp



làm bạn”. Thanh công nói: “Cá rồng tôm cua bám vào đâu?” Nếu như thế cũng rõ được cái tên!

Tử Thương đem lời này kể cho Thảo Đường. Thảo Đường nói:

- Ông nói với ông ta, ví như một người đi thuyền, một người đi bộ, hai người cùng đến.

Sư nghe lời này bèn nói:

- Thảo Đường được vậy.

\*

Tu-bồ-đề, Giải Không Đệ Nhất, lúc sanh ra nhà cửa trống trơn. Thế Tôn thăng tòa, Tu-bồ-đề bước ra khỏi chúng thưa: “Hy hữu Thế Tôn!” Hãy nói thấy đạo lý gì mà nói thế? Bồ tát Thiên Thân làm vô số kệ, chỉ tán thán hai chữ “hy hữu”.

Thiền sư Viên Ngộ nói:

- Một câu là một cọc sắt, nên Lục Tổ nghe “nên không chỗ trụ mà sanh tâm” liền ngộ.

\*

Viên Ngộ, Phật Nhãn, Phật Giám cùng ở chỗ Ngũ Tổ. Một hôm bảo nhau:

- Hòa thượng chỉ là khô không khóc, thường thường nói tâm nói tánh chẳng được.

Nhân thưa hỏi “Thân Phật vô vi không rơi vào các số”. Tổ nói: “Ví như bảo châu ma-ni thanh tịnh ánh ra năm màu, năm màu là số, ma-ni là thân Phật.”

Viên Ngộ bảo hai người kia:

- Ông ấy rất ư là biết nói. Bọn ta lúc nói tốn bao nhiêu công phu, ông ấy chỉ một hai câu liền xong. Rõ ràng là con cọp già!

Ngũ Tổ nghe xong bèn bảo:

- Nếu nói tâm nói tánh, chính là ác khẩu.

Lại nói:

- Mèo có công uống máu, cọp có đức dựng thây. Chỗ nói “Đuổi trâu người cày, đoạt thức ăn người đói”. Nếu không như thế, đều là kẻ đùa cục đất.

Sư một hôm bảo Triệu Cự Tế rằng:

- Lão Hòa thượng chó lui đi, riêng có người đến dạy ông thiền. Một nhân duyên này làm sao hội? Một nhân duyên kia hội thế nào? Liền đem phân nóng rưới, nhớ lấy!

Sư ở Vân Cư làm Thủ tọa. Một hôm đến Tây Tích Trang, gặp một người từ Viên Thông đến tạm trú, nói:

- Nhân xem bài tụng công án ‘Nữ tử xuất định’ của Thủ tọa, có chỗ ngộ, nên đặc biệt đến xin Thủ tọa ấn chứng.

Sư nói:

- Ông đi đi! Không phải!

Tăng nói:

- Con chưa nói chỗ thấy của mình, vì sao nói chẳng phải?

Sư hai ba lần xua tay nói:

- Ông đi đi! Không phải, không phải!

Tăng mờ mịt mà lui.

Viên Ngộ một hôm đến liêu Thủ tọa, nhân nói: “Trưởng lão Mật Ấn bốn năm trước, thấy ông ta như thế. Cho đến ở Kim Sơn thăng tòa cũng chỉ như thế, đánh một hiệp rồi lại đánh một hiệp, chỉ cốt không thu giết, làm sao vì người được? Giống như chở một xe kiếm báu, đem một chuôi kiếm ra rồi lại đem một chuôi ra, chỉ cốt tải hết. Nếu là thủ đoạn bốn phận, nắm lên được một chuôi liền giết người. Chứ đâu chỉ quản đem ra múa.”

Lúc đó có tăng nghe được, bảo Sư rằng:

- Con hôm trước nhân xem tiểu tham, ngữ lục của ông ta, liền biết người này ngày thường làm được công phu tử mị, do đó đối với chúng chỉ cốt muốn thổ lộ hết, một đoạn rồi lại một đoạn chẳng chịu thôi.

Sư nói:

- Việc không phải như thế. Như rồng được nửa chén nước liền có thể dấy mây, phun mù, giáng trút mưa to. Đâu có quản đi hút nước biển lớn, bảo rằng ta có nhiều nước. Lại như Hội Tướng giết người, cầm một cây thương, vừa thấy ngựa giặc, liền biết nó nhất định thuộc về mình, đến gần một thương giết chết giặc, nhảy lên lưng ngựa liền giết người. Phải là như thế mới được.

\*

Trong hội của Hòa thượng Đại Ngu Chi có tặng ngày tụng kinh Kim Cang một trăm lần. Hòa thượng Chi nghe được sai thị giả mời đến, hỏi rằng:

- Nghe ông ngày tụng kinh Kim Cang một trăm lần, phải không?

Tặng thưa:

- Phải.

Đại Ngu Chi nói:

- Ông nếu ngày chỉ tụng một lần, rồi tham cứu ý Phật. Nếu dưới một câu ngộ được, như uống một giọt nước biển liền biết mùi vị của trăm sông.

Tăng vâng lời. Một hôm tụng đến chỗ: “Nên biết như thế, thấy như thế, tin hiểu như thế chẳng sanh pháp tướng” bỗng nhiên có tỉnh, bèn đem bạch Đại Ngu Chi. Đại Ngu Chi vội chỉ con chó trước giường nói:

- Con chó ư?

Tăng không đáp được. Đại Ngu Chi liền đánh đuổi ra.

Sư nói:

- Phàm tham thiền chẳng cần có cơ phong liền nói ta phải. Xưa Hòa thượng Vân Cái Trí đạo nhãn rõ ràng. Nhân Thái thú vào núi nghỉ chân ở đình Đàm Không, hỏi: “Thế nào là đình Đàm Không?” Vân Cái Trí nói: “Chỉ là cái đình Đàm Không”. Thái thú không vui, bèn nêu lên hỏi Bản Mộ Cố, Bản Mộ Cố nói: “Chỉ đem đình thuyết pháp, đâu cần miệng bàn không”. Thái thú rất vui, đổi Bản Mộ Cố đến trụ Vân Cái. Nếu đem Bản Mộ Cố mà so với Vân Cái Trí thì cách quá xa, bèn biết việc chân thật chẳng thể dùng cơ phong mà lấy. Thủ tọa Bảo Phong Nguyên cũng là bậc có đạo, nhưng trả lời cơ phong chậm lụt, Giác Phạm gọi là Nguyên Ngũ Đẩu, vì mở miệng lấy hơi, nấu chín được năm đẩu gạo, mới đáp được một chuyển ngữ.

Sư nói:

- Người đời này chỉ biết thuận theo điên đảo, không biết thuận chánh lý. Hỏi “Thế nào là Phật?”, nói “Tức tâm là Phật” lại cho là tầm thường. Kịp đến hỏi “Thế nào là Phật?”, nói “Lồng đèn men vách lên Thiên Thai” liền bảo là kỳ đặc. Há chẳng phải thuận theo điên đảo?

Sư nói:

- Trương Vô Tận gặp Đâu Suất Duyệt, lại chê Hối Đường. Có tụng rằng:

久嚮黃龍山裏龍  
到來只見住山翁  
須知背觸拳頭外  
別有靈犀一點通

Cửu hướng Hoàng Long sơn lý long,  
Đáo lai chỉ kiến trụ sơn ông.  
Tu tri bối xúc quyền đầu ngoại,  
Biệt hữu linh tê nhất điểm thông.

*Lâu nghe rông trong núi Hoàng Long,  
Đến nơi chỉ gặp ông ở non.  
Phải biết ngoài việc lưng chạm đấm,  
Riêng có linh tê một điểm thông.*

Lúc ấy các nơi ai cũng thần phục. Sơn tăng sau đến thấy được, tiếc rằng Vô Tận đã chết.

Ông ta nói: “Phải biết ngoài việc lung chạm đấm, riêng có linh tê một điểm thông”. Nếu đem bài kệ này mà muốn thấy Hối Đường, chẳng phải cũng xa lắc sao! Hòa thượng Linh Nguyên thường có khen rằng:

*Ba lần hỏi đều đẩy ngược,  
Vượt máy huyền ở Thấu Lãnh.  
Một đấm chỉ dạy,  
Lộ thân trần ở Long phong.  
Lúc nghe phú quý,  
Thấy rồi bần cùng.  
Tuổi già thân nhiên ca khúc nhạc ‘trở về’,  
Theo bảo người gọi là ông ở núi.*

Hoàng Lỗ Trục nghe được cười nói: Vô Tận nói ‘Linh tê một điểm’. Loại lời thô này đặt lổ tai cho hư không. Linh Nguyên làm bài tán rửa sạch, là viết một chữ không đụng đến nét.

Ngũ Tổ nói: Người Tam thừa ra khỏi ngục Tam giới. Tiểu quả ắt mượn phương tiện, như đường hầm xuyên vách từ chỗ trống thoát ra. Chỉ Bồ tát đắc đạo từ ban đầu vào địa ngục, trước tiên cùng người gác ngục không nghi ngờ nhau, tất cả như thường. Một hôm gọi tin đi, kiếm được rượu thịt mời gác

ngục ăn, đến lúc say khướt, lấy y phục, khăn bịt đầu của gác ngục khoác vào thân mình, lại đem y phục rách của mình mặc cho gác ngục, lấy gông đeo vào cổ gác ngục rồi cho ngồi trong ngục. Lại tự tay nắm roi mây của gác ngục, công nhiên từ cửa lớn đi ra. Người tham thiền phải như thế mới được.

\*

Ngũ Tổ nói:

- Người đời giống như người bệnh sốt rét, lạnh một chập, nóng một chập, bất giác qua hết một đời.

\*

Phạm Huyền Quân hiệu đạo nhân Tịch Thọ, tại Thành Đô tham vấn Phật Quả. Phật Quả dạy khán “Không phải tâm, không phải Phật, không phải vật, là cái gì?” Không được trả lời, không được mở miệng. Khán qua khán lại không chỗ vào, rất buồn bã, bèn hỏi Phật Quả:

- Ngoài đây còn có phương tiện nào khiến con hội được?

Phật Quả nói:

- Có cái phương tiện, không phải tâm, không phải Phật, không phải vật.



Tịch Thọ ngay đây có tỉnh, bèn nói:

- Té ra gần như thế!

\*

Hòa thượng Đâu Suất Duyệt làm Thủ chúng ở chùa Thê Hiền, Lô Sơn. Lúc ấy Hồng Súly Hùng Bá Thông mời trụ Long An Đâu Suất. Hòa thượng đặt ba câu hỏi để hỏi người học.

1- “Vạch cở tham huyền chỉ mong kiến tánh”. Ngay bây giờ tánh của thượng nhân ở đâu?

2- “Biết được tự tánh mới thoát sanh tử”, lúc ánh mắt rơi xuống đất làm sao thoát?

3- “Thoát được sanh tử liền biết chỗ đi”, bốn đại chia lìa, đi về đâu?

Trương Vô Tận có ba bài tụng để đáp.

1. 陰森夏木杜鵑鳴  
日破浮雲宇宙清  
莫對曾參問曾皙  
從來孝子諱爺名

Âm sâm hạ mộc đỗ quyên minh  
Nhật phá phù vân vũ trụ thanh  
Mạc đối tăng tham vấn tăng triết  
Tùng lai hiếu tử huy phụ danh.

Bóng rợp cây hè đổ quỳên hót  
 Mặt trời vệt mây vũ trụ trong  
 Chớ đáp từng tham vẫn từng sáng  
 Xưa nay hiểu tử tránh tên cha.

2. 人間鬼使符來取  
 天上花冠色正萎  
 好箇轉身時節子  
 莫教閻老等閑知

Nhân gian quỷ sứ phù lai thủ  
 Thiên thượng hoa quan sắc chính nuy  
 Hảo cá chuyển thân thời tiết tử  
 Mạc giáo Diêm lão đẳng nhàn tri.

Nhân gian quỷ sứ đem bùa tới  
 Trên trời hoa mũ đã héo rồi  
 Cái thời tiết tốt để chuyển thân  
 Chớ khiến Diêm vương nhàn rồi biết.

3. 鼓合東村李大妻  
 西風曠野淚沾衣  
 碧蘆紅蓼江南岸  
 卻作張三坐釣磯

Cổ hợp Đông thôn Lý đại thê  
 Tây phong khoáng dã lệ chiêm y  
 Bích lô hồng liễu Giang Nam ngạn  
 Khước tác Trương Tam tọa câu ki.

Võ trống làng Đông vợ họ Lý  
 Gió Tây đồng hoang lệ thấm y  
 Lau xanh rau đỏ Giang Nam mé  
 Lại làm Trương Tam ngồi ghềnh cầu.

Hòa thượng Duyệt trụ Đâu Suất năm  
 năm, một hôm nói kệ:

四十有八  
 聖凡盡殺  
 不是英雄  
 龍安路滑

Tứ thập hữu bát  
 Thánh phàm tận sát  
 Bất thị anh hùng  
 Long An lộ hoạt.

Bốn mươi thêm tám  
 Thánh phàm giết gọn  
 Chẳng phải anh hùng  
 Đường Long An trơn.

Rồi nghiêm nhiên mà tịch.

\*

Dưới hội Hòa thượng Lương Sơn Quán  
 có một Viên đầu tham được thiền, trong  
 chúng có nhiều người không tin. Một hôm  
 có tăng tìm ông ta khích bác muốn ông lộ tin  
 tức, bèn hỏi Viên đầu rằng:

- Sao chẳng ra hỏi Đường Đầu một vài câu kết duyên?

Viên đầu nói:

- Trừ khi tôi không ra hỏi thì thôi, ra hỏi phải khiến lão già này xuống giường thiền đứng dưới đất.

Đến khi Lương Sơn thượng đường, quả nhiên Viên đầu bước ra hỏi:

- Lúc giặc trong nhà khó phòng thì thế nào?

Lương Sơn nói:

- Đày vào nước vô sanh.

Hỏi:

- Chẳng phải là chỗ nó an thân lập mạng hay không?

Lương Sơn nói:

- Nước chết không chứa rồng.

Hỏi:

- Thế nào là rồng trong nước sống?

Lương Sơn nói:

- Dấy sóng không thành mồi.

Hỏi:

- Chợt bị nghiêng sông đổ núi thì sao?

Lương Sơn quả nhiên từ trên pháp tòa đi xuống, nắm chặt lại nói:

- Xà-lê chớ bảo ướt đến góc cà-sa của lão tăng.

Sư nói:

- Phải biết người ngộ cùng người ngộ gặp nhau, tự nhiên tha bắt có thể thấy.

\*

Hòa thượng Trạng Đường nói:

- Con nhà thiền vừa vào chúng, Bồ tát mới phát tâm cùng Phật ngang vai. Ngoài một năm đến bên hông của Phật, giống hệt cái bình lưu ly. Mới đầu trống rỗng, sạch lâu lâu, lại đựng nửa bình nước dơ, lắc nghe bên trong kêu đình đình đang đang, chỉ quản có tiếng. Chợt gặp người bản sắc bảo với hắn: Cái bình này của ông vốn tự trong sạch, bị nước dơ này ở trong, lại không đầy chỉ mong có tiếng. Muốn được không có tiếng, phải là y như trước dốc hết ra rửa sạch, rồi đựng đầy một bình nước sạch thì không còn tiếng nữa. Vì sao không có tiếng? Vì đầy rồi vậy.

\*

Tôn giả Nghiêm Dương thấy có tăng hỏi Triệu Châu: “Thế nào là Phật?” Đáp: “Cục

đất”. “Thế nào là pháp?” Đáp: “Đất động”.  
“Thế nào là tăng?” Đáp: “Ăn cháo ăn cơm”.  
Lại hỏi: “Thế nào là nước Tân Hưng?” Đáp:  
“Trong sông ở mặt trước”. Sư nói:

- Đường như pháp môn này giống trẻ con đùa giỡn. Vào được pháp môn này rồi, mới làm an lạc được người. Như Hòa thượng Chân Tịnh niêm đề cổ kim chẳng kém hơn Tuyết Đậu, mà bọn mặt lưu truyền tập lại thành tiểu gia ác khẩu. Chỉ quản hỏi: Cổ nhân làm thế nào? Chân Như lại nói thế nào? Dương Kỳ lại nói thế nào? Ông quản được bao nhiêu việc rộng. Lành bệnh không nhờ thuốc Lu-đà, nếu là đối bệnh cho thuốc, dưới gốc rào lượm được một cọng cỏ liền có thể trị bệnh, nói gì đến chu sa, phụ tử, nhân sâm, bạch truyệt!

\*

Dưới hội Chân Tịnh có thủ tọa Chiêu Thái đến Ngũ Tổ. Ngũ Tổ thấy nêu ngữ lục của Chân Tịnh, bèn khen ngợi rằng: “Đây là người đại trí tuệ”.

Sư nói:

- Các tôn túc dưới lão Nam, Ngũ Tổ chỉ chịu hai lão Hối Đường và Chân Tịnh

mà thôi, còn không chấp nhận những người khác. Ngũ Tổ vì người như chuôi dao bọc gắm. Vừa chạm nhằm liền đâm ngay yết hầu giết chết ông. Nếu là Chân Tịnh, nắm trên chân cũng ngay trên chân giết ông, nắm trên tay cũng ngay trên tay giết ông, nắm trên yết hầu cũng ngay trên yết hầu giết ông.

\*

Phò mã Đô úy Lý Tuân Túc được tâm yếu ở thiền sư Thạch Môn Thông, từng làm hai câu tụng gọi cho Phát vận Chu Chính Từ (chuyển đồ theo đường biển). Lúc đó Hứa Thúc làm Tào vận sứ ở Hoài Nam. Chu đem bài tụng của Lý cho Hứa xem mời hòa. Tụng rằng:

學道須是鐵漢  
著手心頭便判

Học đạo tu thị thiết hán  
Trước thủ tâm đầu tiện phán.

*Học đạo phải là người sắt  
Vào tay thì tâm liền biết.*

Chu nói:

- Mưa đẩy tiều phu về nhà (雨催樵子還家 Vũ thôi tiều tử hoàn gia).

Hứa nói:

- Gió đưa thuyền chài đến bến (風送漁舟到岸 Phong tống ngư chu đáo ngạn).

Lại mời thiền sư Phù Viễn hòa:

學道須是鐵漢  
著手心頭便判  
通身雖是眼睛  
也待紅爐再煨  
鉏麁觸樹迷封  
豫讓藏身吞炭  
鷺飛影落秋江  
風送蘆花兩岸

Học đạo tu thị thiết hán  
Trước thủ tâm đầu tiện phán  
Thông thân tuy thị nhãn tình  
Dã đái hồng lô tái luyện  
Sử Nghê xúc thọ mê phong  
Dự Nhượng tàng thân thôn thán  
Lộ phi ảnh lạc thu giang  
Phong tống lô hoa lưỡng ngạn.

*Học đạo phải là người sắt  
Vào tay thì tâm liền biết  
Suốt thân tuy là con người  
Cũng đợi lò hồng luyện lại*



Sừ Nghệ tông cây chúc quên<sup>1</sup>  
 Dự Nhượng ẩn thân than nuốt<sup>2</sup>  
 Cò bay bóng rơi sông thu  
 Hoa lau đôi bờ gió tạt.

Các ông đều kính phục. Lý bèn tự hòa:

參禪須是鐵漢  
 著手心頭便判  
 直趣無上菩提  
 一切是非莫管

<sup>1</sup> Thời nhà Chu, ở nước Tấn có một người tên là Sừ Nghệ, bình sanh đã dưng cảm lại rất tiết nghĩa. Linh Công của nước Tấn lại là một kẻ hôn quân vô đạo. Trung thần Triệu Tuyên Tử nhiều lần khuyên can, Tấn Linh Công rất ghét bèn sai Sừ Nghệ đi hành thích Triệu Tử. Sừ Nghệ đến rất sớm, thấy cửa phòng ngủ đã mở và Triệu Tuyên Tử đang mặc triều phục chỉnh tề, chuẩn bị lên triều. Vì lúc đó hầy còn quá sớm, Triệu Tuyên Tử đang ngồi chợp mắt, Sừ Nghệ thấy thế bèn lui ra, thở dài và nói: “Một người lúc bình thường không quên cung kính, đây chính là chủ của thiên hạ. Giết chết người chủ của dân là bất trung, trái lệnh của vua là bất tín. Sao có thể làm người sống trên đời?” Liền tự đâm đầu vào cây Hòe mà chết.

<sup>2</sup> Dự Nhượng người nước Tấn, hành thích Triệu Tương Tử để trả thù cho chủ là Trí Bá. Dự Nhượng tự hủy hoại dung nhan và nuốt sắt nóng để thay đổi giọng nói khiến cho đến vợ ông cũng không thể nhận ra khi giả ăn xin ngoài chợ. Nhưng cuối cùng hành thích không thành, ông bị bắt. Trước lúc chết, Dự Nhượng xin Tương Tử đưa áo đang mặc để ông đâm vào đó cho thỏa lòng báo thù, chết khỏi ân hận.

Tham thiền tu thị thiết hán,  
 Trước thủ tâm đầu tiện phán.  
 Trực thú Vô thượng Bồ-đề,  
 Nhất thiết thị phi mặc quản.

*Tham thiền phải là người sắt,  
 Vào tay thì tâm liền biết.  
 Hướng thẳng Vô thượng Bồ-đề,  
 Tất cả thị phi chớ quản.*

Nay chỉ truyền một bài tụng sau mà thôi.

\*

Hòa thượng Phật Giám, ban đầu nhận lời mời đến Thái Bình, Thư Châu, lay từ giả Ngũ Tổ. Ngũ Tổ nói:

- Phàm người trụ viện, có bốn điều cần phải giữ:

1. Thế lực không thể dùng hết.
2. Phước không thể nhận hết.
3. Quy củ không thể hành hết.
4. Lời hay không thể nói hết.

Vì sao? Lời hay nói hết, người ta sẽ coi thường; quy củ thi hành hết người sẽ thấy phiền nhiễu; phước nếu hưởng hết duyên ắt cô độc; thế nếu sai sử hết họa ắt tới.

Phật Giám lễ lần nữa vâng lời mà lui. Sau Phật Giám từ giã Linh Nguyên. Linh Nguyên nói:

- Trụ trì nên lấy gậy, bao, nón treo trên vách phương trượng. Đi, ở nhẹ nhàng như nạt tử thì tốt.

\*

Từ Sư Xuyên cùng Phật Quả đến liêu Thư ký, thấy đánh đầu của Phật Quả, Sư Xuyên chỉ nói:

- Cái lão này gót chân vẫn chưa chấm đất.

Phật Quả nói:

- Con ba ba trong hũ đầu từng bò ra khỏi.

Sư Xuyên nói:

- Lại mừng cho lão gót chân chấm đất.

Phật Quả nói:

- Chớ nên báng bỏ người khác.

\*

Trưởng lão Ô Long thăm Phùng Tế Xuyên, chuyện trò xong nói:

- Xưa có vị quan hỏi Tứ Xuyên Đại Thánh: “Sư họ gì?” Đại Thánh nói: “Họ Hà.” (‘Hà’ có nghĩa là ‘gì’). Quan hỏi: “Ở nước nào?” Đại

Thánh nói: “Ồ nước Hà.” (‘Hà’ có nghĩa là ‘nào’). Ý này thế nào?

Ô Long nói:

- Đại Thánh vốn chẳng phải họ Hà, cũng chẳng phải người nước Hà, là tùy duyên hóa độ thôi.

Phùng Tế Xuyên cười nói:

- Đại Thánh nhất định họ Hà, ở nước Hà.

Như thế nói tới nói lui mấy lần. Bèn gửi thư đến Sư, xin đoán định công án này. Sư nói:

- Có sáu mươi gậy, ba mươi gậy đánh Đại Thánh, không nên nói họ Hà; ba mươi gậy đánh Tế Xuyên, không nên nói Đại Thánh quyết định họ Hà. Nếu là trưởng lão Ô Long, bảo nên tự lãnh mà đi ra.

\*

Vô Tận ngày ở phủ riêng, gặp năm đói kém, có nhóm đạo sĩ đến cửa hóa duyên gạo thóc. Vô Tận bèn khuyên mỗi người tụng kinh Kim Cang. Nếu tụng được một phần thì tặng một đấu gạo. Nếu tụng hết thì được ba thạch hai đấu, để họ kết duyên Bát nhã. Nên nói: Tài thí và pháp thí. Mỗi lần gặp tặng lại khuyên niệm Lão Tử, khiến họ biết

lấn nhau. Có xem tâm ủng hộ đạo của ông, thẳng như thế đấy!

\*

Liêu Đăng Quán lúc làm tri huyện Thiện Hóa ở Đàm Châu, có một bà mỗi ngày tụng kinh Kim Cang, xin ăn ở phố chợ, đêm thì trở về nghỉ ở hẻm núi. Chợ mấy ngày không thấy đi xin. Bầy quạ kêu và bu lại chỗ bà ta nghỉ. Mọi người đến xem, thấy bà đang ôm kinh Kim Cang dựa vách núi mà chết. Bầy quạ ngậm đất để lấp lại.

Sư thẳng đường kể việc này, lúc đó Liêu tri huyện cũng ở dưới tòa.

Một hôm Sư đến am Minh Nguyệt thấy trên vách vẽ đầu lâu. Phùng Tế Xuyên có bài tụng rằng:

屍在逗裏  
其人何在  
乃知一靈  
不居皮袋

Thi tại đậu lý,  
Kỳ nhân hà tại?  
Nãi tri nhất linh,  
Bất cư bì đại.

*Thây ở nơi đây,  
 Còn người ở đâu?  
 Thì biết tánh linh,  
 Không ở túi da.*

Sư không chịu, bèn làm một bài tụng:

即此形骸  
 便是其人  
 一靈皮袋  
 皮袋一靈

Tức thử hình hài,  
 Tiện thị kỳ nhân.  
 Nhất linh bì đại,  
 Bì đại nhất linh.

*Ngay hình hài này,  
 Chính là người ấy.  
 Tánh linh túi da,  
 Túi da tánh linh.*

\*

Thừa tướng Trương Vô Tận, năm 19 tuổi vào kinh ứng thí, đi qua nhà họ Hướng. Họ Hướng ban đêm nằm mộng thấy người báo rằng: “Ngày mai tiếp Tướng công”. Sáng sớm dọn dẹp nhà cửa để đợi. Đến chiều tối thấy một người nghèo khó khoác y phục đạo

sĩ màu vàng, đó là Vô Tận. Họ Hương chào và mời vào, hỏi:

- Tú tài đến đâu?

Vô Tận thực tình kể việc mình. Họ Hương nói:

- Tú tài chưa vợ, tôi sẽ đem con gái gả cho ông để hầu hạ quét tước.

Vô Tận khiêm tốn từ chối mấy phen. Họ Hương nói:

- Đi lần này dù không nên việc, tôi cũng không bỏ lời ước hẹn.

Sau quả nhiên ông thi đậu, bèn cưới con gái họ Hương. Ban đầu nhậm chức Chủ bạ, nhân vào chùa Tăng, thấy chùa kinh Phật xếp tề chỉnh, bèn phát ý nói:

- Sách Khổng của ta không bằng sách người Hồ (Ấn Độ) được người quý trọng.

Đêm ngồi trong thư viện, mài mực cắn bút, tựa giấy than dài, nửa đêm không ngủ. Họ Hương gọi:

- Quan nhân đêm đã khuya sao không ngủ đi!

Vô Tận đem ý trên thưa lại, chính bây giờ viết luận không có Phật. Họ Hương ứng tiếng nói:

- Đã không có Phật, sao có luận? Nên phải viết luận có Phật mới được.

Vô Tận nghi lời này bèn thôi. Đến lúc đi thăm một người bạn, thấy một cuốn kinh trước khám thờ Phật, bèn hỏi:

- Đây là sách gì?

Bạn đáp:

- Kinh Duy Ma Cật Sở Thuyết.

Vô Tận thuận tay mở quyển, xem đến chỗ “Bệnh này không phải đất, cũng không là địa đại”, khen rằng:

- Lời người Hồ cũng được như thế sao?

Hỏi:

- Kinh này mấy quyển?

Đáp:

- Ba quyển.

Ông mượn về đọc hết.

Họ Hướng hỏi:

- Xem sách gì?

Vô Tận nói:

- Kinh Duy Ma Cật Sở Thuyết.

Họ Hướng bảo:

- Có thể đọc thuộc kinh này, sau đó mới viết Luận Không Phật.



Vô Tận sợ hãi lạ lùng về việc này. Từ đây tin sâu Phật thừa, lưu tâm Tổ đạo. Sau làm Tào sứ (trông coi vận tải đường thủy) Giang Tây, tham vấn khắp các Tổ tịch. Ban đầu yết kiến thiền sư Chiếu Giác Tổng ở Đông Lâm. Chiếu Giác hỏi về chỗ thấy của ông, thấy phù hợp với mình bèn ấn khả, nói:

- Ta có đệ tử đắc pháp trụ ở Ngọc Khê là Từ Cổ Kính (Từ gương xưa) cũng có thể nói chuyện với ông ta được.

Vô Tận lại nhân đi tuần tra qua Phần Ninh. Các thiền gia mời đón ông. Vô Tận trước tiên đến lễ Ngọc Khê Từ, kế đến chur sơn, cuối cùng hỏi thiền sư Đâu Suất Tùng Duyệt. Tùng Duyệt là người thấp bé. Vô Tận từng gặp ở trang sở Cung Đức nói chuyện thông minh hơn người, bèn nói:

- Nghe Ngài giỏi văn chương.

Tùng Duyệt cười to nói:

- Vận sứ mất đi một con mắt rồi! Tôi là cháu chín đời của Lâm Tế, đối với Vận sứ mà luận văn chương, chính như Vận sứ bàn thiền với tôi vậy.

Vô Tận không chịu lời này bèn gượng cong ngón tay nói:

- Là đời thứ chín!

Rồi lại hỏi:

- Ngọc Khê cách đây bao xa?

Đáp:

- Ba mươi dặm.

Nói:

- Còn Đâu Suát?

Đáp:

- Năm dặm.

Vô Tận đem đồ đến Đâu Suát. Đêm trước, Tùng Duyệt nằm mộng mặt trời lên cao, bị Tùng Duyệt dùng tay bắt lấy. Bèn nói với Thủ tọa rằng:

- Mặt trời là nghĩa vận chuyển. Nghe Trương vận sứ không lâu sẽ qua đây, ta sẽ dùi sâu châm đau. Nếu chịu quay đầu thì là việc may cho tông môn ta.

Thủ tọa nói:

- Bạc sĩ đại phu bây giờ có thói quen được người cung phụng, sợ nổi tâm ác mà gây sự.

Tùng Duyệt nói:

- Cho dù có gây phiền não, chỉ lui được viện của ta, không việc gì khác.

Vô Tận cùng Tùng Duyệt chuyện trò, khen ngợi Đông Lâm. Tùng Duyệt chưa chịu lời này. Vô Tận liền đề sau chùa bài thơ Nghĩ Bạo Hiên (Hiên nhà bắt chước thác đổ), tóm lược: “Bất hướng Lô sơn tầm lạc xứ, tượng vương tị khổng mạn liêu thiên.” (Chẳng hướng Lô Sơn tìm chỗ nơi, lỗ mũi voi chúa dối chọc trời). Ý chê Tùng Duyệt không chịu Đông Lâm. Ông từ từ bàn đến việc tông môn. Tùng Duyệt nói:

- Hôm nay chuyện trò thăm hỏi cùng Vận sứ đã mệt, xin chào, mời đi ngủ!

Đến canh khuya, Tùng Duyệt thức dậy cùng Vô Tận bàn việc này. Đốt hương thỉnh chư Phật mười phương làm chứng.

- Đông Lâm đã ấn khả cho Vận sứ, Vận sứ đối với lời dạy của Phật Tổ có nghi chút nào không?

Vô Tận nói:

- Có.

Tùng Duyệt bảo:

- Nghi những lời nào?

Nói:

- Nghi Hương Nghiêm Độc Cước tụng nhân duyên Đức Sơn ôm bát.

Tùng Duyệt nói:

- Ở đây mà nghi thì những việc khác sao không nghi được? Chỉ như nói “câu rốt sau” là có hay là không?

Vô Tận nói:

- Có.

Tùng Duyệt cười to rồi trở về phương trượng đóng cửa lại. Vô Tận suốt đêm ngủ chẳng yên. Đến canh năm bước xuống giường đập đụng giường, chợt tỉnh được, có tụng rằng:

鼓寂鍾沈托鉢回  
巖頭一拶語如雷  
果然祇得三年活  
莫是遭他受記來

Cổ tịch chung trầm thác bát hồi,  
Nham Đầu nhất tạt ngữ như lôi.  
Quả nhiên chỉ đắc tam niên hoạt,  
Mạc thị tào tha thọ ký lai.

*Trống lặng chuông chìm ôm bát về,  
Nham Đầu một ép, lời như sấm.  
Quả nhiên chỉ được ba năm sống,  
Chẳng phải ông ta thọ ký cho.*

Bèn gõ cửa phương trượng nói:

- Tôi đã bắt được giặc rồi!

Tùng Duyệt nói:

- Tang vật ở đâu?

Vô Tận không đáp được, Tùng Duyệt nói:

- Đò vận hãy đi! Ngày mai gặp nhau.

Ngày hôm sau, Vô Tận đem bài kệ trình. Duyệt bèn bảo Vô Tận rằng:

- Tham thiền chỉ vì mạng căn chưa dứt, nương lời sanh hiểu. Nói như thế, ông đã ngộ sâu, nhưng chỗ cực kỳ vi tế, khiến người chẳng hay chẳng biết rơi nào khuôn khổ.

Sau Tùng Duyệt làm bài tụng để chứng cho ông rằng:

等閑行處步步皆如  
 雖居聲色寧滯有無  
 一心靡異萬法非殊  
 休分體用莫擇精麤  
 臨機不礙應物無拘  
 是非情盡凡聖皆除  
 誰得誰失何親何疏  
 拈頭作尾指實爲虛  
 翻身魔界轉腳邪塗  
 了非逆順不犯工夫

Đẳng nhàn hành xứ, bộ bộ giai như  
 Tuy cư thanh sắc ninh trệ hữu vô

Nhất tâm mĩ dị vạn pháp phi thù  
 Hưu phân thể dụng, mạc trạch tinh thô  
 Lâm cơ bất ngại, ứng vật vô câu  
 Thị phi tình tận, phàm thánh giai trừ  
 Thùy đắc thùy thất, hà thân hà sơ  
 Niêm đầu tác vỹ, chỉ thực vi hư  
 Phiên thân ma giới, chuyển khước tà đồ  
 Liễu phi nghịch thuận, bất phạm công phu.

*Chỗ đi nhàn rồi, bước bước đều như  
 Tuy ở thanh sắc, đâu trệ có không  
 Một tâm không khác, muôn pháp chẳng sai  
 Thôi chia thể dụng, chớ lựa tinh thô  
 Gặp cơ chẳng ngại, ứng vật chẳng nề  
 Tình thị phi hết, phàm thánh đều trừ  
 Ai được ai mất, gì thân gì sơ  
 Năm đầu làm đuôi, chỉ thực làm hư  
 Tung thân cõi ma, chuyển thân đường tà  
 Trọn không nghịch thuận, chẳng phạm công phu.*

Vô Tận mời Tùng Duyệt đến Kiến Xương, giữa đường dò xét từng tí một, có mười bài tụng để trình bày việc này. Tùng Duyệt cũng dùng mười bài tụng để đáp. Đó là vào tháng tám niên hiệu Nguyên Hựu thứ tám.

\*

Lân Thạch và Sương Lâm ở Giáp Sơn, nương thiền sư Phật Nhật Tài đã lâu. Sau khi

bãi tham cùng dạo sông đến Hoàng Long. Gặp Hòa thượng Huệ Nam thượng đường, tiểu tham. Sương Lâm không thấu ý chỉ, bèn xin vào thất. Lân Thạch nổi giận, đánh cho một trận rồi đi. Sương Lâm sau đại ngộ, cơ phong mau lẹ. Thuyết pháp rất giống Chân Tịnh mà không từng biết Chân Tịnh. Trụ Thạch Sương đem bài tụng sai tặng gởi Chân Tịnh. Câu sau cùng nói:

憧憧四海參禪者  
不到新豐也是癡

Sung sung tứ hải tham thiền giả  
Bất đáo Tân Phong dã thị si.

*Tham thiền bốn biển lông bông  
Tân Phong chẳng đến cũng không biết gì.*

\*

Sinh - Triệu - Dung - Duệ là cao đệ của pháp sư Cửu-ma-la-thập, được gọi là Tứ Y Bồ tát, thường cùng La-thập dịch kinh Duy-ma, đến phẩm Bát Khả Tư Nghi đều gác bút, vì cảnh giới này không phải tâm nghĩ miệng bàn, bèn không thể đưa ra một từ. Như Lý trưởng giả luận Nhập Pháp Giới Hoa Nghiêm, phân chữ giải câu sáng tỏ như mặt

trời, rõ ràng chẳng nghi. Nếu không phải đã đích thân gặp được duyên, đâu thể như thế.

\*

Thiền sư Minh Tịch Trùng đã gặp khắp các tôn túc tiền bối như Lang Gia, Tuyết Đậu, Thiên Y và đều phụng sự thưa hỏi. Khi xuất thế, Minh Tịch Trùng nói pháp Hòa thượng Hưng Giáo Thản. Ngài Hưng Giáo Thản là người nối pháp Lang Gia, sau dời về Thụy Trúc ở Châu Thái Bình, rồi lui về ở Tây Đường. Sư ban đầu du phương theo thưa hỏi những niêm cổ, tụng cổ của Tuyết Đậu. Minh Tịch sai khán nhân duyên, đều muốn tự thấy, tự nói không cần mượn những ngôn ngữ kia. Sư thông suốt ý chỉ vi diệu của tiền thánh, Minh Tịch thường khen ở chúng rằng: “Tông Cảo ắt là người tái lai!” Lại dạo đến Đại Dương ở Dĩnh Châu gặp Thủ tọa Nguyên, Hòa thượng Động Sơn Vi, Thủ tọa Kiên. Hòa thượng Vi là Thủ chúng trong hội Phù Dung, thủ tọa Kiên làm thị giả hơn mười năm. Sư quanh quẩn dưới tòa ba vị rất lâu, được hết tông chỉ Tào Động, lúc trao nhận đều đốt hương cánh tay để biểu thị sự trao truyền không hư vọng. Sư tự suy nghĩ rằng:



“Thiền có truyền trao há là pháp tự chứng tự ngộ của Phật Tổ?” Rồi bỏ hết nương Trạm Đường. Một hôm Trạm Đường hỏi:

- Lỗ mũi của ông hôm nay vì sao mất một bên?

Đáp:

- Dưới cửa Bảo Phong.

Trạm Đường nói:

- Thiền gia đồ soạn (bịa đặt, không đúng luật lệ).

Lại một hôm ở chỗ Trang Thập Vương, hỏi:

- Vị quan này họ gì?

Đáp:

- Họ Lương.

Trạm Đường sờ đầu mình nói:

- Đầu dè người họ Lương lại thiếu khăn bịt đầu.

Đáp:

- Tuy không khăn bịt đầu, lỗ mũi phảng phất.

Trạm Đường nói:

- Thiền gia đồ soạn.

Sư xem kinh, Trạng Đường hỏi:

- Xem kinh gì?

Đáp:

- Kinh Kim Cang.

Nói:

- Pháp này bình đẳng không có cao thấp.  
Vì sao núi Vân Cư cao, núi Bảo Phong thấp?

Đáp rằng:

- Pháp này bình đẳng không có cao thấp.

Trạng Đường nói:

- Ông làm được người để Thủ tọa sai khiến.

Một hôm hỏi rằng:

- Thượng tọa Cảo! Thiền ở đây của ta ông một lúc lý hội được. Bảo ông nói, cũng nói được, bảo ông làm tụng cổ, niệm cổ, tiểu tham, phổ thuyết, ông cũng làm được. Chỉ là còn một việc chưa được, ông có biết không?

Đáp:

- Việc gì?

Trạng Đường nói:

- Ông chỉ còn thiếu một cái hiểu này. Nếu ông không được cái hiểu này, lúc ở phương trượng ta cùng ông nói thì có thiền. Vừa ra khỏi phương trượng liền không có nữa. Lúc

tỉnh tỉnh suy lường thì có thiên. Vừa ngủ đi liền không còn nữa. Nếu như thế, làm sao địch được sanh tử?

Đáp:

- Chính là chỗ con nghi.

Sau Trạm Đường bịnh nặng. Sư hỏi:

- Hòa thượng nếu không khỏi bệnh, dạy con nương ai thì có thể xong việc lớn này?

Nói:

- Có người tên Cần, ta cũng chưa biết ông ta, ông nếu gặp được ắt sẽ thành tựu việc này. Nếu không gặp được, cứ tu hành đi, đời sau ra tham thiên.

\*

Thiền sư Bảo Ninh Dũng, người Tú Minh. Ban đầu đến nương thiền sư Tuyết Đậu Trùng Hiễn, hỏi đạo. Trùng Hiễn mắng là Tọa chủ dở hơi. Bảo Ninh không bằng lòng. Nghi lễ nhập tăng đường vừa xong, liền xin ra khỏi viện, hướng núi Tuyết Đậu thề: “Tôi đời này hành khước tham thiên, nếu giá trị đạo không hơn Tuyết Đậu, nhất định không về quê”. Dũng đến Vân Cái ở Trường Sa, tham yết Hòa thượng Dương Kỳ Hội, làm đàn em Hòa thượng Bạch Vân Đoan. Sau

xuất thế trụ Bảo Ninh. Đạo của Bảo Ninh vang rộng khắp từng lâm, quả như lời nói. Tin người có chí khí, đâu thể không tự lập!

Tiên Hoàng Long Sở sơn chủ (Hoàng Long trước), xây dựng chùa chiền, mỗi cái đều hợp thể cách từng lâm. Hoặc có người cười nói:

- Hòa thượng lại đâu có hội thiền, đâu cần làm thế.

Hoàng Long nói:

- Tự có người nói thiền đến.

Viện hoàn thành, bèn xin mời thiền sư Tích Thúy Nam đến trụ trì. Về sau Tiên Hoàng Long thị tịch. Thiền sư Nam một đêm mộng thấy có thần nhân nói: “Xin đi giữ tháp”. Thiền sư Nam không để ý. Một hôm ngồi trong phương trượng, lại thấy người trong mộng hôm trước nói:

- Con nguyện xin giữ tháp.

Thiền sư Nam hỏi gặng, bèn nói:

- Có giao người đến thay.

Chưa bao lâu quả nhiên có người nấn tượng đến. Thiền sư Nam sai tô tượng thổ địa khác, dời thổ địa cũ giữ tháp Tiên Hoàng Long.

Thái Lự, tảng đất Thục, ở trong chúng thường than Phật pháp hỗn lạm, dị kiến dấy lên. Bèn nói:

- Tôi tham thiên nếu được tri kiến chân chánh, sẽ không tiếc khẩu nghiệp.

Bèn phát nguyện lễ tháp Mã Tổ, suốt năm không sót. Bỗng một hôm tháp phóng hào quang trắng, Thái Lự cảm mà có ngộ. Sau đến tùng lâm nào cũng đều khám nghiệm các lão túc, qua trước núi Tuyết Đậu nói:

- Lão này nước trong miệng kêu ọc ọc.

Tuyết Đậu nghe được có ý bất bình. Đến lúc Thái Lự gặp Tuyết Đậu. Tuyết Đậu nói:

- Ông không chịu lão tăng sao?

Thái Sư nói:

- Lão này quả nhiên nước trong miệng kêu ọc ọc.

Bèn đánh một tọạ cụ rồi ra.

Tăng trực tuế không cam lòng, giữa đường sai người đánh Thái Lự gãy một chân. Thái Lự nói:

- Đây là lão Tuyết Đậu sai người. Ngày khác phải gãy một chân đền cho ta.

Sau quả như lời nói.

Thái Lự về sau đến Đô Hạ, vui chơi trong chợ búa. Có quan mời về nhà cúng dường. Thái Lự nhiều phen cáo từ, vị quan nhất quyết giữ lại, càng kính lễ thêm. Mỗi ngày đều sai thị thiếp đem thức ăn ngon đến trước mặt. Một hôm ngẫu nhiên vị quan đến, Thái Lự cố ý bốn cột người thiếp, vị quan do đó đổi thái độ. Thái Lự mới từ giả đi được. Chưa đến mấy ngày, Thái Lự vào chợ ngồi ngay ngắn mà tịch.

\*

Thị giả Bình ở Đại Dương, dựa vào thất Minh An cả năm, tuy được yếu chỉ của thầy, nhưng chỉ lấy sinh diệt làm trách nhiệm của mình, lấn lướt đồng bạn, đố kị với người hơn mình. Lang Gia Quảng Chiếu, Công An Viên Giám lúc ở chúng, thiền sư Phần Dương sai thăm dò tông chỉ Minh An, ở tại Đại Dương nhân Bình được thăm truyền trao. Minh An thường nói:

- Làm hưng thịnh một tông Tào Động, nếu không phải Pháp Viễn thì là Giác.

Hai sư nói:

- Còn có thị giả Bình.

Minh An chỉ vào ngực nói:

- Bình chỗ này không đẹp.

Lại kẹp ngón cái vào giữa cái chìa, dạy rằng:

- Bình về sau sẽ chết ở đây.

Minh An thị tịch rồi, di chúc rằng: “Chôn mười năm không có nạn sẽ cúng dường núi Đại Dương.” Lúc nhập tháp, môn nhân sợ Bình làm bất lợi cho Sư, bèn đem những đồ vật bằng vàng bạc mà Đô úy Lý Hòa Văn cúng, ghi vào bài minh của tháp, mà thực không để vào tháp. Sau Bình trụ Đại Dương, chợt nói:

- Linh tháp của Tiên sư phong thủy bất lợi, lấy mà đốt đi.

Các bậc kỳ túc trong núi đều can gián Bình. Bình nói:

- Đối với tôi có chương ngại.

Bèn phá tháp, thấy nhan mạo của Minh An như còn sống, củi tắt mà vẫn nghiễm nhiên, chúng đều kinh dị. Bình bèn lấy búa bổ não, châm thêm dầu củi, khoảnh khắc thành tro tàn. Chúng đem việc này báo quan. Bình bị khép tội mưu lấy vật trong tháp, bất hiếu bất hoàn tục. Bình tự xưng là Hoàng tú tài đến yết kiến Lang Gia. Lang Gia nói:

- Ngày xưa thị giả Bình, hôm nay Hoàng tú tài. Lúc tôi ở Đại Dương thấy chỗ ông làm.

Bèn không nhận. Bình lại yết kiến Công An. Công An cũng không ngó đến. Bình lưu lã không nơi nương tựa. Sau ở ngã ba đường bị cọp ăn thịt. Trọn không thoát khỏi lời thọ ký về chia ba của Đại Dương. Thương thay!

\*

Bạch trưởng lão ở núi Nga Mi, thường nói: Người nhà quê Tuyết Đậu có hơn một trăm bài tụng, lời và ý không có gì hơn người, sao lại nổi danh như cồn ở đời. Bèn làm một ngàn bài tụng, lấy nhiều gấp mười lần cho là hơn, tự biên thành tập, tưởng rằng ngày sau danh đề Tuyết Đậu. Đi khắp nơi tìm người thưởng thức. Có sơn chủ Đại Hòa, đã tham vấn khắp các bậc tôn túc đạo hạnh đương thời, đắc pháp với thiền sư Pháp Xương Ý Ngộ, xuất thế trụ ở Đại Hòa xưng là Sơn chủ, ăn đứt các nơi, không chấp nhận ai một cách hư vọng. Bạch trưởng lão mang bài tụng đến yết kiến, xin một lời chứng giám để lấy lòng tin của hậu học. Đại Hòa xem xong mắng rằng:

- Bài tụng này giống người hôi như quạ đứng ngay gió, không ngửi được.

Từ đó Bạch trưởng lão không dám đưa người xem nữa.



Sau Hoàng Lố Trục nghe được, đến chùa Đại Từ ở Thành Đô, viết chữ lớn trên vách:

峨嵋白長老  
千頌自成集  
大和曾有言  
鴉臭當風立

Nga Mi Bạch trưởng lão,  
Thiên tụng tự thành tập.  
Đại Hòa tặng hữu ngôn,  
Nha xú đương phong lập.

*Nga Mi trưởng lão Bạch,  
Ngàn tụng tự thành lập.  
Đại Hòa từng nói rằng,  
Quạ hôi đứng ngay gió.*

\*

Thiền sư Quy Tông Tuyên, người Hán Châu, nổi pháp Lang Gia Quảng Chiếu, giao du rất thân với Quách Công Phủ. Chợt một hôm Thái thú Nam Khang vì có việc đến đó, Tuyên sai người mang thư cho Công Phủ, lại dặn người đưa thư rằng đừng để Huyện quân thấy. Công Phủ lúc ấy làm đô úy Nam Xương. Thư nói: “Tôi vẫn còn sáu năm duyên đời chưa hết. Hôm nay bị áp bức không thể

nào chịu nổi, muốn thác sanh vào nhà ông, mong ông chiếu cố cho”. Rồi thị tịch.

Công Phủ được thư mừng sợ đầy lòng. Nửa đêm, vợ ông nằm mộng phảng phất thấy Quy Tông Tuyên vào giường nằm, bất giác thốt thanh nói:

- Đây không phải là chỗ Hòa thượng đến.

Công Phủ hỏi duyên cớ, vợ đáp việc mình thấy. Công Phủ sai đốt đèn đem thư của Quy Tông Tuyên cho vợ xem. Quả nhiên vợ mang thai. Và khi sanh con đặt tên là Tuyên Lão. Vừa giáp năm đã nhớ như xưa. Đến ba tuổi, Hòa thượng Bạch Vân Đoan đi qua nhà. Công Phủ gọi ra gặp mặt. Vừa nhìn thấy liền kêu:

- Sư điệt (cháu).

Bạch Vân Đoan nói:

- Cách biệt Hòa thượng đã mấy năm?

Tuyên Lão co tay nói:

- Bốn năm.

Bạch Vân Đoan nói:

- Chia tay ở đâu?

Tuyên Lão nói:

- Bạch Liên Trang.

Bạch Vân Đoan nói:

- Lấy gì để nghiệm.

Tuyên Lão nói:

- Ngày mai cha mẹ tôi sẽ mời Hòa thượng thọ trai.

Chợt ngoài cửa có xe đẩy qua. Bạch Vân Đoan nói:

- Tiếng gì ngoài cửa?

Tuyên Lão làm thế đẩy xe. Bạch Vân Đoan nói:

- Qua rồi thì sao?

Tuyên Lão nói:

- Đất bằng có một vết rãnh.

Vừa đúng sáu tuổi không bệnh mà chết.

\*

Hòa thượng Hải Ấn Tín nối pháp Lang Gia, người ở Quế Phủ, trụ chùa Định Huệ Tô Châu. Năm hơn 80 tuổi, bình thường hay nhận sự cúng dường của gia đình Chu Phòng Ngũ, thường đến nhà này. Một hôm Chu hỏi rằng:

- Hòa thượng ngày sau có thể thác sanh trong nhà đệ tử không?

Sư cười nhẹ bằng lòng, rồi trở về chùa mắc bệnh, mấy ngày sau thì tịch. Ngày Sư tịch, nhà Chu sanh một bé gái. Lúc ấy thiền sư Viên Chiếu Bồn đang trụ ở Thụy Quang, nghe việc này liền đến thăm. Đứa bé vừa đầy tháng được ẵm ra, vừa trông thấy liền cười. Viên Chiếu gọi nói:

- Hải Ấn! Ông làm rồi!

Cô bé khóc mấy tiếng rồi chết.

\*

Trưởng lão Trường Lô Phước, đạo nhân không sáng, thường đem chỗ hiểu giảng cho mọi người. Đến Thượng Giang dự trai tăng. Thiền sư Viên Thông Tú nghe được, đến nghiệm hư thực. Vừa đến, gặp Trường Lô Phước thượng đường nói:

- Vào ruộng hoang không chọn lựa, rất lo mơ. Nếu thuận tay đưa cỏ lên, vẫn còn được một chút.

Rồi xuống tòa.

Viên Thông Tú cả kinh nói:

- Nói Thiền như thế, ai bảo không hội?

Bèn nói các nơi đặt chuyện. Liền đích thân đến phương trượng làm lễ yết kiến,

nói đủ việc trước, và thỉnh hỏi lời đề xướng. Trường Lô Phước y văn giải nghĩa. Viên Thông Tú nói:

- Nếu như thế, các nơi không nói dối, ông không hội thiên.

Trường Lô Phước chẳng chịu. Viên Thông Tú nói:

- Xin cho đánh chuông nhóm chúng, có Thượng tọa Pháp Tú ở đây cùng Hòa thượng lý hội.

Trường Lô mới thôi đi.

\*

Giác Lão ở Khai Thánh, Hòa Châu. Ban đầu tham vấn Trường Lô Phu Thiết Cước đã lâu mà không chỗ được, nghe pháp đạo của Ngũ Tổ ở Đông Sơn, liền đi thẳng vào hội của Ngũ Tổ. Một hôm trong thất, được hỏi:

- Thích-ca, Di-lặc vẫn là đày tớ của ông ta. Hãy nói ông ta là ai?

Giác Lão nói:

- Hồ Trương Tam, Hắc Lý Tứ.

Ngũ Tổ chấp nhận lời này. Lúc đó Hòa thượng Viên Ngộ làm Tọa nguyên. Ngũ Tổ đem lời này kể lại. Viên Ngộ nói:

- Hay thì hay, sợ là chưa thực, chẳng nên bỏ qua, phải dưới lời xem xét thêm.

Ngày kế vào thất hỏi như trước. Giác Lão nói:

- Hôm qua đã nói với Hòa thượng rồi.

Ngũ Tổ nói:

- Nói cái gì?

Giác Lão nói:

- Hồ Trương Tam, Hắc Lý Tứ.

Ngũ Tổ nói:

- Không đúng, không đúng!

Giác Lão nói:

- Hòa thượng vì sao hôm qua nói đúng?

Ngũ Tổ nói:

- Hôm qua đúng, hôm nay không đúng.

Giác Lão nghe xong đại ngộ. Sau Giác Lão xuất thế trụ ở Khai Thánh, thấy pháp tịch của Trường Lô hưng thịnh, bèn nối pháp. Trường Lô Phu không xét cội nguồn sở đắc. Lúc niêm hương chột trước ngực của Giác Lão như bị đâm. Ở chỗ đau nổi nhọt thành lỗ, dùng nhũ hương vò thành bánh lấp vào, rất lâu mà chẳng lành cuối cùng phải chết.

Vương Kinh Công một hôm thăm thiền sư Trương Sơn Nguyên, cùng ngồi nói chuyện bàn luận cổ kim, Trương Sơn nói:

- Tướng công có khẩu khí bức người, e trước thuật tìm tòi mệt nhọc, tâm khí chẳng chính. Sao không tọa thiền để thể hội việc lớn này.

Ông nghe theo. Một hôm bảo Trương Sơn rằng:

- Tọa thiền thực không phụ người, tôi mấy năm muốn viết Hồ Già Thập Bát Phách<sup>3</sup> không thành, ban đêm trong lúc ngồi đã làm xong.

Trương Sơn ha hả cười to.

\*

Vương Kinh Công một hôm hỏi Trương Văn Định rằng:

- Khổng Tử qua đời trăm năm, Mạnh Tử sanh. Sau bậc á thánh này tuyệt hẳn không còn ai là sao?

Văn Định nói:

- Há không có người! Cũng có người hơn Khổng Tử!

Vương Kinh Công hỏi:

---

<sup>3</sup> Mười tám nhịp sáo phương Bắc Trung Quốc.

- Ai?

Văn Định nói:

- Mã đại sư ở Giang Tây, thiền sư Thản Nhiên, thiền sư Vô Nghiệp ở Phần Dương, Tuyết Phong, Nham Đầu, Đôn Hà, Vân Môn.

Kinh Công nghe nêu, ý không hiểu lắm bèn hỏi:

- Sao nói thế?

Văn Định nói:

- Cửa Nho đạ**m** bạc, thu thập không được, đều quay về họ Thích vậy.

Kinh Công vui vẻ tán phục. Sau kể lại cho Trương Vô Tận, Vô Tận vỗ ghe**o** tán thưởng:

- Đây là lối luận của bậc đạ**t** nhân.

\*

Nhậm Quán Sát là bậc hiền sĩ trong triều, rất được vua yêu mến. Ông dốc lòng theo Phật, tham vấn khắp các bậc tri thức, ông thường tự than thở:

- Ta may mắn được làm người mà hình thể bất toàn và chẳng biết cha mẹ sanh ra, nghĩ lại đòi trước khinh người nên chiêu sự báo ứng này.



Bèn phát thệ, gặp lúc được nghỉ ngơi trở về nhà riêng, dứt hẳn công việc, thấp hương lễ Phật, chích máu viết một bộ kinh Hoa Nghiêm, mỗi một chữ lạy ba lạy, nguyện đời sau biết cha mẹ sanh ra mình. Bỗng một hôm có khách đến thăm. Ông ra chậm, khách giận nói:

- Người khách tới cửa vì sao không ra?

Ông cười nói:

- Đang ở trong nhà viết một cuốn sách xá tội.

Khách vặn hỏi duyên cớ. Ông cứ thực mà đáp, rồi lấy kinh cho xem, nói:

- Đây là sách xin xá tội ăn gậy sắt, nuốt hoàn sắt trước mặt lão Diêm vương.

Khách giật mình kinh hãi, về nhà cũng tự viết một bộ.

\*

Hòa thượng Ngũ Tổ Diễn nương Hòa thượng Bạch Vân Hải Hội Đoan ở Thư Châu, thưa hỏi quyết trạch việc lớn sâu suốt cốt tủy. Hòa thượng Đoan sai làm Ma đầu (coi việc xay lúa thóc) ở trước núi. Ngũ Tổ Diễn suốt năm, tiền trâu cám xay được giải quyết việc chi thu, thuê người làm và khai cung. Tiền còn thừa nhập vào thường trụ. Có lần bị người đến chỗ

Đoan nói thị phi rằng: “Ngũ Tổ Diễn suốt ngày xay xong, uống rượu ăn thịt, cấp dưỡng cho vợ con của trang khách”. Cả viện xôn xao. Ngũ Tổ Diễn nghe được, cố ý mua rượu thịt treo ở phòng xay lúa và mua phẩn sấp cho vợ con trang khách thoa vẽ. Mỗi lần có thiền khách đến dạo chơi Ma viện (viện xay lúa), Ngũ Tổ Diễn nắm tay phụ nữ ngả nghiêng cười nói, hoàn toàn chẳng kiêng dè. Bạch Vân Đoan một hôm gọi đến phương trượng hỏi nguyên có. Ngũ Tổ Diễn “Dạ, dạ” không nói lời nào khác. Bạch Vân Đoan tát Sư một tai. Ngũ Tổ Diễn vẻ mặt không biến đổi, bèn làm lễ mà đi. Bạch Vân Đoan nạt rằng:

- Mau lui đi.

Ngũ Tổ Diễn nói:

- Đợi con kế toán xong sẽ mời người giao đút.

Một hôm bạch với Bạch Vân Đoan rằng:

- Con ở Ma viện, trừ tiền mua rượu thịt ra, tiền thừa ba trăm ngàn nhập thường trụ.

Bạch Vân kinh hãi, mới biết tiểu nhân tạt đổ. Lúc ấy Viên Thông Tú làm tọa nguyên, nhận lời thỉnh của Tứ Diện, liền mời Ngũ Tổ Diễn làm đệ nhất tòa.

Hòa thượng Trạng Đường Chuẩn nhân đọc Khổng Minh Xuất Sư Biểu, ngộ được, làm văn chương, có La Hán Cung Sớ viết: “Phạn ngữ A-la-hán, đây dịch Vô Sanh, ra khỏi trần lao ba cõi, hai mươi lăm hữu, siêu vượt phần đoạn sanh tử, nhân sự phó chúc của Như Lai, được trời người cúng dường, phúc lợi tất cả quần sanh, đàn việt nên khởi tâm cúng dường.”

Lại làm Thủy ma ký:

Núi Lạc Đàm, tức thiền sư Mã Tổ Đại Tịch, xưa cùng các thiền giả lập đại đạo tràng Tuyển Phật, tuy niên đại lâu xa mà Phật pháp chưa từng xa vậy. Nhưng trong ấy, thiện tri thức chỗ thấy chẳng đồng nên có cao thấp mà thành xa.

Như tăng hỏi Mã Tổ: Thế nào là Phật? Đáp: Tức tâm là Phật. Nên quán lý do này tức biết chúng sanh xưa nay thành Phật, không có cao thấp. Sự cao thấp tại người, không tại pháp. Hướng nữa đời mật pháp, người thuyết pháp có ngã, thế nên tuyển Phật tìm thầy, không thể không rõ.

Đời Đại Tống, niên hiệu Nguyên Phù năm Mậu Dần, có sa-môn Hán Trung là Thượng tọa Ý Trung, tìm thầy hỏi đạo, chọn

Phật tham thiền, chiếc gậy tùy thân gặp trò thì đóng. Nhưng trò này cũng đóng được một thời. Vì công này cũng lợi ích thiên cổ, thế là sửa đổi chế độ cũ, người đất Dĩnh còn mê, theo căn khí mà đầu cơ, biến thông tại ta, há dùng dây mực mà bó buộc, kế hoạch lớn mà bị quy củ của người xưa hạn chế ư! Đó là có con không thể dạy, người có thể dạy thì ngôn ngữ lại toàn cạn bã, chẳng phải là cái chí diệu của tâm. Tâm diệu mầu này tại ta, chứ không ở văn tự ngữ ngôn. Dù có minh sư thâm truyền trao, không bằng tâm tự được. Nên nói “được ở tâm, ứng ở tay”, đều là diệu dụng của tâm pháp linh sáng. Nên làm tróc trấu lúa tức dùng cối đá, muốn biến thành gạo tức dùng xay, muốn lấy bột tức dùng rây, muốn bỏ trấu tức dùng quạt mà quy mô phép tắc đều có then chốt, tin tức đã thông, đều không đẩy mà tự chuyển. Do nước, một con sóng vừa động, sóng trước sóng sau, sóng sóng ứng đến vô tận. Do cối đá, một vòng vừa đẩy, vòng lớn vòng nhỏ, vòng vòng chuyển vận vô cùng. Do đây trên dưới ứng nhau, cao thấp cộng tác, diệu dụng phát ra tự nhiên nên không cần nhờ sức người mới làm được mà kỳ tuyệt đáng xem. Huyền rồi lại

huyền, sau đó trái xoay phải chuyển, dọc đi ngang lại, càn đánh chạm nhau phát ra pháp âm lớn, đều diễn khổ, không, vô thường, vô ngã, các ba-la-mật, mà người nghe nghe tâm mình, người thấy thấy tánh mình, cho đến người nắm hiểu biết, đều được pháp hỷ thiên duyệt. Lại đâu cần dùng gạo, mì các vật cần cung cấp bếp Hương Tích mà làm hai bữa ăn no cho người tham thiền và người tuyển Phật qua lại ư!

\*

Sư nói:

- Huynh đệ thời nay, người tham Phật Quả chẳng chịu gặp Phật Nhân; người gặp Phật Nhân chẳng chịu tham Phật Quả. Ví như bọn mù rờ voi, há biết được ý của hai lão ư! Đâu chẳng biết Phật Nhân tức là Phật Quả có quy củ, Phật Quả chính là Phật Nhân không quy củ. Nếu là muốn vì người không làm mù mắt người, hãy đến gặp Phật Quả. Nếu chỉ gặp Phật Nhân thì tự cứu mình tức được mà vì người lại không được. Huynh đệ được dưới hội lão Nam, liền được chỉ dạy gặp Chân Điểm Hung, với thủ đoạn đáng cay vì người tự khác vậy.

\*

Sư một hôm nói:

- Người tham thiền đời nay giống như ruồi xanh, có một chút hơi tanh hôi liền bu lại. Phải là từ đầu nêu đến chỗ không hơi hám cho họ bám vào trên đất bằng. Các bậc tông sư tác gia từ trước có thể vì người chỉ có Mục Châu, thấy ông có chỗ ngồi liền san bằng, từ đầu chỉ là san bằng đi.

Lại một hôm nói:

- Tông sư vì người, chỉ không được có chỗ rơi. Nếu có chỗ rơi, liền bị học gia đi qua trước mặt.

Một hôm lại nói:

- Ông chỉ nguội cái tâm niệm mà xem, nguội lại nguội đi, hốt nhiên một hạt đậu trong tro lạnh nổ bắn ra ngoài lò, liền là người vô sự.

\*

Lúc Sư ở Bảo Phong, thủ tọa Nguyên gặp rất vui. Một hôm được nghỉ đến yết kiến Lý Thương Lão, nói đi một tháng sẽ về. Sau bốn mươi ngày mới về. Nguyên gặp vội nói:

- Ái dà! Vô thường mau lạ.

Sư bất giác tháo mồ hôi.

\*

Sư nhân đọc bài tụng Ngô Đạo của Động Sơn, bèn nghi rằng: “Có hă, lại có cái ta thì thành loại thiên gì?” Bèn thỉnh hỏi Trạm Đường. Trạm Đường nói:

- Ông nêu lại xem!

Sư bèn nêu. Trạm Đường nói:

- Ông nêu lên cũng chưa hội.

Rồi đẩy ra.

\*

Viên Ngô nói:

- Đạt-ma từ Ấn Độ sang, lấy gì truyền trao?

Sư nói:

- Không thể tạo kiến giải dã hồ tinh.

Lại hỏi:

- Đè đầu cộp nắm đuôi cộp, dưới câu thứ nhất rõ tông chỉ. Thế nào là câu thứ nhất?

Sư nói:

- Đây là câu thứ hai.

\*

Sư một hôm nói:

- Ở đây, ta không có lối thiên tiến hoài mỗi ngày.

Rồi búng tay một cái nói:

- Nếu hội rồi liền bãi tham.

Bèn nói:

- Thời nay một loại tông sư vì người, vào thất năm ba lần, biện bạch cho họ chẳng ra, lại bảo họ nói chỗ ngộ, rồi hỏi: “Chỗ thấy của ông thế nào?” Người học nói: “Chỗ thấy của con nói chẳng được”. Lại nói: “Ông nói không được, ta làm sao thấy được ông?” Nếu như thế làm sao vì người? Chẳng thấy Tuyên Đại Đạo đến Từ Minh. Từ Minh nói: “Phiến mây xanh nơi miệng hang, khách lãng du từ đâu đến?” Cốc Tuyên nói: “Đêm đến lửa ở đâu, đốt lộ mộ người xưa!” Từ Minh nói: “Chưa đúng! Nói lại!” Cốc Tuyên liền làm tiếng cộp kêu. Từ Minh đánh một tọa cụ, Cốc Tuyên đẩy Từ Minh đến giường thiền. Từ Minh lại làm tiếng cộp kêu. Cốc Tuyên nói: Tôi thấy tám mươi thiện tri thức, chỉ có Thầy nói được tông phong Lâm Tế. Xem họ đối đáp vài câu như thế. Ở đâu là thấy chỗ của họ? Phải là như thế mới được.



Sư nói:

- Sơn tăng đãi người chí thành, phải tu chất này thì mới được. Đây là “Nhất siêu trực nhập Như Lai địa” (Một nhảy vào thẳng đất Như Lai). Tham thiền phải là tâm thẳng, hạnh thẳng, lời thẳng, nói thẳng. Tâm và lời thẳng thì cuối cùng, địa vị ở giữa trọn không có tướng cong queo. Tổ sư từ Ấn Độ sang chỉ thẳng tâm người thấy tánh thành Phật. Tăng hỏi Vân Môn: “Thế nào là Phật?” Vân Môn nói: “Que cút khô!” Nghĩ nghĩ suy lường đã cong rồi, hướng là thoát không ư!

\*

Nhân Vô Ngại thỉnh Sư tán chân dung Pháp Hải. Bèn nói:

- Lão túc ở sông trên phần đông cười phía sông dưới. Dưới Vân Môn lại chẳng cười Giác Ấn, vì ông ta từng gặp các vị Bảo Ninh Dũng, Chân Tịnh và Viên Thông, từng gặp Thuấn Lão Phu, Phù Sơn Viễn, do đó hơi khác. Như nhóm Đại Tiểu Bản, Phu Thiết Khước đều đáng cười. Vì Pháp Hải nói pháp Giác Ấn, Giác Ấn nói pháp Viên Thông. Bài tán viết:

“Cửa Viên Thông rộng mở nối tiếp phái Vân Môn, ngồi yên giường Hồ, nghiêm nhìn

trăm quái, đeo ấn tỳ-lô phá dẹp tà ma ngoại đạo. Một câu hiệu lệnh ánh chớp khó kịp, chẳng động đao tràng mà vào tam-muội. Khen đó, chê đó, đều bị bệnh hủi (bạch lại). Người như thế là lão nhân Pháp Hải, có thể ở một sợi lông mà dạo chơi pháp giới vô biên.

\*

Viên Thông từng làm Thủ tọa trong hội Hòa thượng Bạch Vân Đoan, nhận lời thỉnh của Tứ Diện. Khi ấy Hòa thượng Pháp Diễn làm Ma đầu bèn được giao làm Thủ tọa thế. Viên Thông dời đến Thê Hiền, Hòa thượng Pháp Diễn lại được giao làm thay chức trụ trì Tứ Diện. Hòa thượng Bạch Vân Đoan từng tụng cổ có một câu rằng: “Mặt trời mọc phương Đông, đêm rơi phương Tây.” Viên Thông đổi chữ ‘dạ’ thành chữ ‘định’. Bạch Vân Đoan cười mà sửa theo.

\*

Hòa thượng Ngũ Tổ Diễn một hôm nói:

- Thiền của ta ở đây giống cái gì? Như người biết ăn trộm, có một đứa con trai, một hôm nói: “Cha ta đã già, sau ta làm sao nuôi gia đình? Phải học tạo sự nghiệp mới được.”

Bèn thưa với cha, cha nói: “Tốt lắm!” Một đêm dẫn con đến một ngôi nhà lớn, đục tường vào nhà, mở tủ bảo con chui vào lấy áo khăn. Con vừa vào tủ, cha liền đóng cửa rồi khóa lại. Ông ta lên nhà gõ đánh cho cả nhà thức tỉnh dậy và tìm chỗ vách bị khoét chạy ra trước. Người trong nhà tức thì trở dậy đốt đuốc, biết có trộm nhưng đã đi rồi. Con người ăn trộm trong tủ tự nghĩ: Cha ta tại sao lại thế? Chính trong lúc buồn bực lại nảy ra một kế giả tiếng chuột cắn. Nhà ấy sai đầy tớ đốt đèn mở tủ. Tủ vừa mở, tên trộm con tung mình thối tắt đèn, đẩy ngã đầy tớ, chạy ra. Người nhà đuổi theo đến giữa đường, tên trộm con chợt thấy một cái giếng, bèn đẩy hòn đá to xuống đó. Người ta lại ủa tới giếng tìm. Tên trộm con chạy thẳng về nhà hỏi cha. Người cha nói: “Đừng nói nữa! Con làm sao ra khỏi được?” Đưa con kể đủ việc trên. Người cha nói: “Con đã làm được tốt rồi!”

\*

Sư nói:

- Thiền sư Viên Thông Tú nhân tuyệt roi nói: “Tuyệt roi có ba loại tăng. Tăng bậc

trên tọa thiền trong tầng đường. Hạng vừa thì mài mực chấm bút làm thơ tuyệt. Hạng thấp quay quanh lò bàn chuyện ăn uống”. Tới mùa đông năm Đinh Mùi ở Hồ Khưu chính mắt thấy ba loại tầng này, bất giác tức cười, bèn biết lời của bậc tiền bối chẳng dối.

\*

Hòa thượng Ngũ Tổ Pháp Diễn, ban đầu tham vấn thiền sư Viên Chiếu, hội hết nhân duyên cổ kim, chỉ không hội chuyện “Tăng hỏi Hưng Hóa: ‘Lúc bốn phương tám mặt đến thì thế nào?’ Hưng Hóa nói: ‘Đánh người ở giữa’. Tăng lễ bái. Hưng Hóa nói: ‘Ta hôm qua thọ trai ở trong làng, đến giữa đường bị một trận mưa to gió lớn, phải vào miếu cổ tránh mới qua được’. Bèn thỉnh hỏi Viên Chiếu. Viên Chiếu nói: ‘Đây là môn phong Lâm Tế. Ông đi hỏi con cháu của ông ta’. Pháp Diễn bèn đến tham vấn Phù Sơn Viễn, thưa hỏi công án này. Pháp Viễn nói: ‘Có cái thí dụ, thật giống gã bán củi trong thôn lẻ, gánh một gánh nặng lại hỏi trong trường học hôm nay bàn chuyện gì?’ Pháp Diễn nói: ‘Như thế thì đại khái chưa được’. Phù Sơn Viễn tuổi đã cao, tai điếc, bèn chỉ

đến tham vấn một tiểu trưởng lão là Bạch Vân Đoan, nói: “Lão tăng tuy chưa biết ông ta, thấy ông ta tụng nhân duyên ‘Ba trận đòn của Lâm Tế’, thấy được sạch trong, có thể đến thưa hỏi”. Pháp Diễn vâng theo.

Chân Tịnh một hôm bảo lão Hoàng Long rằng:

- Bạch Vân Đoan tụng ‘Ba trận đòn của Lâm Tế’ giống như chỗ thấy của tôi.

Hoàng Long nói:

- Ông làm sao hội chỗ thấy của ông ta?

Chân Tịnh liền nêu bài tụng. Hoàng Long hét:

- Bạch Vân hội, ông không hội.

\*

Hòa thượng Viên Ngộ thưa hỏi Ngũ Tổ Diễn:

- Tứ liệu giản của Lâm Tế thế nào?

Ngũ Tổ Diễn nói:

- Cũng chỉ là cái trình hạn (giai đoạn), là việc nhàn gì?

Ngũ Tổ Diễn nói: Ta ở đây giống như đánh nhau trước ngựa, ngựa liền thôi.

\*

Phật Giám bình thường tham thiền bình thực, tự phụ không chịu Ngũ Tổ Diễn, bèn nói:

- Chỉ là cố dòi dòi người.

Viên Ngộ nói:

- Không phải đạo lý này, có chỗ thực. Ông xem tôi từ trước há có nói chuyện như thế!

Từ từ hơi tin, sau nhân nêu “Sum la và vạn tượng, dấu ấn của một pháp” rõ ra, liền nói:

- Tổ sư từ Ấn Độ sang chỉ thẳng tâm người thấy tánh thành Phật. Đến nay phần đông các nơi là chỉ cong tâm người, nói tánh thành Phật.

\*

Viên Ngộ lúc ở Ngũ Tổ. Ngũ Tổ nói:

- Ông cũng quá hay, chỉ là có chút bệnh.

Viên Ngộ hai ba phen thưa hỏi:

- Chẳng biết con có bệnh gì?

Ngũ Tổ nói:

- Chỉ là nói thiền quá nhiều.

Viên Ngộ nói:

- Vốn là người tham thiền vì sao lại hiềm người nói thiền?

Ngũ Tổ nói:

- Chỉ như lúc tầm thường nói chuyện, tốt biết bao.

Lúc đó có tăng liền hỏi:

- Vì sao hiềm người nói thiền.

Ngũ Tổ nói:

- Ghét sự vui sướng.

\*

Ngũ Tổ một hôm hỏi Viên Ngộ công án “Tháp Vô Phùng”. Viên Ngộ mờ mịt, thẳng từ phương trượng theo đến tam môn mới nói được. Ngũ Tổ nói:

- Ông nói được rồi.

Viên Ngộ nói:

- Không đúng! Tạm thời không được, liền chẳng kham.

\*

Sư nhân nhập thất lui ra ngồi chơi, chợt nói:

- Huynh đệ thời nay tri kiến, tình giải nhiều, cần phải nhớ lời sư ông, lẽ dài đến đây để đáp. Thật giống trong tay cầm bảo châu ma-ni vô giá, bị người hỏi: “Trong tay ông là cái gì?” Lại bỏ xuống, đưa cục đất lên. Quá

ngu si! Nếu như thế tham đến năm lừa cũng chưa tỉnh.

\*

Sư một hôm nói:

- Ta ở đây không có pháp cho người, chỉ là theo điều khoản kết án. Giống như đem bình lưu ly đến, gìn giữ quý tiếc như gì, ta vừa thấy liền vì ông đập bể. Ông đem được châu ma-ni đến, ta lại đoạt mất. Thấy ông như thế đến, ta lại cắt hai tay ông. Do đó, Hòa thượng Lâm Tế nói: “Gặp Phật giết Phật, gặp Tổ giết Tổ, gặp La-hán giết La-hán”. Ông hãy nói, đã xưng là thiện tri thức, vì sao lại muốn giết người? Ông hãy xem, ông ta là đạo lý gì? Mà nay huynh đệ dụng công phu chẳng tỉnh cái này, lỗi tại chỗ nào? Chỉ vì muốn làm rõ nó. Lại như “như thế cũng chẳng được; chẳng như thế cũng chẳng được; như thế, chẳng như thế đều chẳng được” thì làm sao ông đem một câu đáp mà rõ được chẳng? Hẳn là rõ nó chẳng được. Cổ nhân hết sức cắt thẳng, ông chẳng chịu hành chỗ cắt thẳng. Chỉ vì rõ ràng quá, ngược lại khiến sờ đắc chạm.

\*



Sư một hôm nói: Tôi bình sinh ưa mắng người, nhân xem ngữ lục của Huyền Sa rất thích ông ta khám nghiệm Linh Vân nói: “Đích đáng rất đích đáng, dám bảo lão huynh vẫn chưa triệt”. Có thể nói là vách đứng ngàn năm. Về sau nói chuyện với Linh Vân xong, lại nói: “Ông như thế mới là thấu triệt”. Phần sau lại vãi phân vãi tiểu như thế. Lại hỏi Viên Ngộ thế nào? Viên Ngộ cười nói: “Ông ta phần sau lại như thế, tôi cũng không lý hội được”. Bèn đi xuống về đến liêu mới biết Huyền Sa chủ yếu quấy phá. Liền kể cho Viên Ngộ. Viên Ngộ cười nói: “Mừng ông đã biết”. Hối Đường nói: Các nơi thời nay, phần nhiều là không có thứ thuốc này. Sư nói: “Rất kỳ người ngoài nghe được lời thô này”.

\*

Sư nhân thấy lão túc thượng đường nói:

- Ta ở trong hội của lão sư, được câu cuối cùng, chẳng khỏi đem bố thí đại chúng.

Im lặng giây lâu nói:

- Người chẳng cùng muôn pháp làm bạn là người nào?

- Đợi ông một miệng hóp hết nước Tây Giang sẽ nói cho ông.

Liên xuống tòa.

Sư nói:

- Sơn tăng thì chẳng thế. Ta ở trong hội của lão sư được câu cuối cùng, chẳng khỏi kể cho đại chúng.

Liên xuống tòa.

\*

Thiền sư Động Sơn Bảo nối pháp Hòa thượng Ngũ Tổ Giới, người Lư Châu, là người liêm khiết cẩn trọng từng làm Chủ sự ở Ngũ Tổ. Ngũ Tổ Giới bệnh, sai hành giả xuống khố ty lấy gừng nấu thuốc. Tự Bảo nạt cho. Hành giả bạch với Ngũ Tổ Giới. Ngũ Tổ Giới khiến đem tiền mua lại, Tự Bảo mới lấy gừng giao cho. Sau Động Sơn ở Quên Châu thiếu người. Quận thú viết thư nhờ Ngũ Tổ Giới cử người mình biết để trụ ở đó. Ngũ Tổ Giới nói:

- Gã bán gừng trụ được.

Tự Bảo bèn xuất thế trụ Động Sơn. Sau dời trụ Quy Tông. Một hôm chống gậy ra cửa, thấy tiếng hét dẹp đường, đến hỏi:

- Quan gì?

Sứ đáp:

- Huyện úy. Khiến tránh đường.

Tự Bảo đứng tránh bên trái đường. Chợt con ngựa quỳ xuống chẳng đi. Tự Bảo nói:

- Súc sanh lại biết người.

Huyện úy biết là Tự Bảo liền lế bái mà đi.

Sau dời về Vân Cư. Một hôm sơn thần kiệu lên vai nhiều quanh chùa. Tự Bảo nói:

- Khiêng cha người! Khiêng mẹ người! Khiêng lên phương trượng đi!

Thần liền khiêng về phương trượng.

Tự Bảo lúc mới đi hành khước, thường ở nhà trọ, bị một ca kỹ quấy nhiễu bèn nhường giường cho cô ta ngủ. Tự Bảo ngồi thiền đến sáng. Cô ca kỹ đòi tiền trọ. Tự Bảo đưa cho. Ra khỏi cửa tự đốt mền chiếu mà đi. Cô ca kỹ đem việc Tự Bảo kể cho cha mẹ mình. Họ bèn mời trở về, dọn tiệc chay để tạ lỗi, bảo Sư là Phật tử thật sự. Tự Bảo từng làm bài tán Tổ sư Đạt-ma được truyền bá khắp từng lâm. Hòa thượng Lang Gia Giác có hòa bài này, nay chép vào Chánh Pháp Nhân Tạng.

Một tăng hỏi Sư rằng:

- Con tham thiền chẳng được, chưa rõ bệnh ở đâu?

Sư nói:

- Bệnh tại đây.

Tăng nói:

- Con vì sao lại tham chẳng được.

Sư nói:

- Tên mở mắt đái dầm! Ta phải đánh ông!

\*

Thiền sư Hoài bảo Viên Thông Tú:

- Nguyên Thanh Châu, Khánh Phước Kiến và ông là ba người, nhất định chấn hưng tông ta, những người khác đều là tùy căn cơ mà nhận đạo.

\*

Thiền sư Đâu Suất Duyệt ở chỗ Đạo Ngô làm thủ chúng. Lúc ấy Hòa thượng Lão Trí ở Vân Cái. Đâu Suất Duyệt một hôm dẫn mấy mươi nạp tử yết kiến Lão Trí. Lão Trí cùng nói chuyện chưa đến vài câu, biết Đâu Suất Duyệt chỗ hiểu cạn sâu, cười nói:

- Xem khí chất Thủ tọa khác thường, đầu dè mở miệng thốt lời như người say!

Mặt Đâu Suất Duyệt đỏ bừng toát mồ hôi, nói:

- Xin Hòa thượng chẳng tiếc từ bi!

Lại cùng nói chuyện chưa mấy câu lại dùng cơ phong dùi châm, Đâu Suất Duyệt mò mịt bèn dẫn đồ chúng thưa hỏi xin vào thất. Lão Trí cười nói:

- Ông là người thủ chúng thuyết pháp, như tôi thấy nghe chẳng rộng, đâu ích gì cho ông.

Đâu Suất Duyệt khấn khoản nhiều phen, Lão Trí nói:

- Lão tăng vô phước, nói không làm người tin, đâu nhận Thủ tọa lễ bái, ngày khác nhất định sẽ hủy báng tôi.

Rốt cuộc không chịu, rồi hỏi Đâu Suất Duyệt rằng:

- Thủ tọa từng gặp thiền sư Pháp Xương Ngộ chưa?

Đáp:

- Từng xem ngữ lục của ông ta tự rõ, cho nên không mong gặp.

Lại hỏi:

- Từng gặp Hòa thượng Động Sơn Khắc Văn chưa?

Nói:

- Gã người Quan Tây, chẳng có đầu óc, kéo cái quần vải khai nước tiểu, có gì hay?

Lão Trí nói:

- Thủ tọa nên hương mùi khai nước tiểu mà tham lấy!

Đâu Suất Duyệt y lời đến Động Sơn nương ở. Chưa bao lâu thâm lãnh ý chỉ huyền áo, trở lại gặp Lão Trí. Lão Trí nói:

- Thủ tọa thấy gã Quan Tây rồi, việc lớn thế nào?

Đâu Suất Duyệt nói:

- Nếu không được Hòa thượng chỉ dạy, kịp đến làm qua một đời.

Rồi đốt hương lễ tạ. Sau xuất thế nói pháp Động Sơn, thường răn dạy đồ chúng, kể lại lời Vân Cái chỉ mình gặp Động Sơn, “Các ông nên thờ Hòa thượng Trí như thầy”. Sau Hòa thượng Trí thị tịch. Lúc ấy thiền sư Chiếu trụ Đâu Suất là cao đệ của Đâu Suất Duyệt, việc hậu sự của Hòa thượng Trí đều được thiền sư Chiếu làm chủ như lễ thầy trò vì không quên lời dặn dò vậy.

\*

Sư một hôm nói:

- Bạc Bò tát mắt thấy Phật tánh, phải là mắt thấy mới được.

HỘI LUẬT GIA VIỆT NAM  
**NHÀ XUẤT BẢN HỒNG ĐỨC**  
65 Tràng Thi - Quận Hoàn Kiếm - Hà Nội  
Email: nhaxuatbanhongduc65@gmail.com  
Điện thoại: 024.39260024 Fax: 024.39260031

---

## **TÔNG MÔN VŨ KHỐ**

*Tác giả:* **THIÊN SƯ ĐẠI HUỆ**

*Chịu trách nhiệm xuất bản:*

Giám đốc **Bùi Việt Bắc**

*Chịu trách nhiệm nội dung:*

Tổng biên tập **Lý Bá Toàn**

*Biên tập:* **Phan Thị Ngọc Minh**

*Trình bày, minh họa:* **Thiền viện Viên Chiếu**

*Sửa bản in:* **Hải Ân**

*ĐỐI TÁC LIÊN KẾT:* **Thiền viện Viên Chiếu**

ấp 2, xã Phước Bình, Long Thành, Đồng Nai

---

In 1.000 cuốn, khổ 13x21cm

Tại **CÔNG TY CỔ PHẦN IN KHUYẾN HỌC PHÍA NAM**

Lô B5-8, đường D4, khu công nghiệp Tân Phú Trung,

xã Tân Phú Trung, huyện Củ Chi, TP.HCM

Số XNĐKXB: 185 - 2018/CXBIPH/11 - 02/HĐ

Số QĐXB: 71/QĐ-NXBHĐ, ngày 20/01/2018

ISBN: 978-604-89-2471-3

In xong và nộp lưu chiểu năm 2018

